

Số: 17/2026/CV-CBTT-HAP

No. 17/2026/CV-CBTT-HAP

Hải Phòng, ngày 18 tháng 04 năm 2026

Hai Phong, April 18, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**
**INFORMATION DISCLOSURE ON THE WEB PORTAL OF
THE STATE SECURITIES COMMISSION AND THE HO CHI MINH CITY
STOCK EXCHANGE. HCMC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM

To: - State Securities Commission
- Ho Chi Minh City Stock Exchange



Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPACO
Company: HAPACO GROUP JOINT STOCK COMPANY
Mã chứng khoán: HAP
Stock code: HAP
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà Green, Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng.
Head Office Address: 3rd Floor, Green Building, No. 7, Lot 28A, Le Hong Phong Street, Gia Vien Ward, Hai Phong City.
Điện thoại: (84 225) 3556 002
Phone: (84 225) 3556 002
Fax: (84 225) 3556 008
Fax: (84 225) 3556 008

Người thực hiện công bố thông tin: Vũ Xuân Thịnh – Phó Tổng Giám đốc

Information disclosure person: Vu Xuan Thinh – Deputy General Director

Nội dung thông tin công bố:

Contents of information announcement:

- Ngày 18/4/2026, Tập đoàn HAPACO đã thực hiện công bố Báo cáo thường niên năm 2025 theo quy định công bố thông tin. Nội dung báo cáo thường niên được đính kèm và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

- On April 18, 2026, HAPACO Group announced the Annual Report for 2025 in accordance with information disclosure regulations. The contents of the annual report are attached and posted on the Company's website.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO: www.hapaco.vn mục Quan hệ cổ đông vào ngày 18/4/2026.

This information is published on the website of HAPACO Group Joint Stock Company: www.hapaco.vn Shareholder Relations section on April 18, 2026.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We commit that the information published above is true and fully responsible before the law for the content of the published information.

Tài liệu đính kèm:

Attachments:

- Báo cáo thường niên năm 2025.
- Annual Report 2025.

Người được ủy quyền công bố thông tin
Persons authorized to disclose information





HAPACO
Group

TẬP ĐOÀN HAPACO

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN — 2025 —

Hải Phòng, tháng 04 năm 2026



TẬP ĐOÀN HAPACO



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2025

Hải Phòng, tháng 04 năm 2026



Tên Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO
Company Name: HAPACO GROUP

Tên viết tắt/Abbreviated Name: HAPACO
Số CNĐKDN/Business Registration No.: 055591

Mã chứng khoán/Stock Code: HAP

Vốn điều lệ: 1.110.977.720.000 đồng
Share Capital: VND 1.110.977.720.000

Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà số 7 Lô 28 Lê Hồng Phong, phường Gia Viên, TP. Hải Phòng.

Head Office: 3 Floor, No. 7 Lot 28 Le Hong Phong Street, Gia Vien Ward, Hai Phong City

Tel: 84-225-3556002

Fax: 84-225-3556008

Email: hapaco@hapaco.vn

Website: www.hapaco.vn

Mục lục

Thông tin chung	4
Thông tin khái quát	4
Quá trình hình thành và phát triển	4
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	10
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	11
Định hướng phát triển	12
Các rủi ro	14
Tình hình hoạt động trong năm	16
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	16
Tổ chức và nhân sự	17
Tình hình tài chính	20
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	21
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	22
Quản lý nguồn nguyên vật liệu	22
Tiêu thụ năng lượng	23
Tiêu thụ nước	23
Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường	23
Chính sách liên quan đến người lao động	23
Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương	24
Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh	25
Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	25
Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	25
Tình hình tài chính	26
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tập đoàn	29
Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Tập đoàn	29
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc	29
Các kế hoạch, định hướng của HĐQT	30
Quản trị Công ty	30
Hội đồng quản trị	30
Ban kiểm soát	32
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát	33
Báo cáo tài chính	35

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO

Tên viết tắt: TẬP ĐOÀN HAPACO

Tên giao dịch: HAPACO

Vốn điều lệ: 1.110.977.720.000 VNĐ

Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà số 7 Lô 28 Lê Hồng Phong, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: +84 225 3556002

Fax: +84 225 3556008

Website: www.hapaco.vn - Email: hapaco@hapaco.vn

Tập đoàn đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200371361, cấp lần đầu ngày 17 tháng 06 năm 1999, cấp lại lần thứ 15 ngày 11 tháng 08 năm 2025.

Mã số thuế: 0200371361

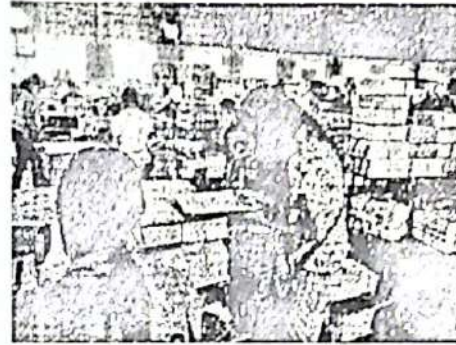
Mã cổ phiếu: HAP

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO là Xí nghiệp Giấy bìa Đồng Tiến, được thành lập ngày 14/09/1960 từ cơ sở giấy nhỏ được công tư hợp doanh thành DNNN, chuyên sản xuất các loại bìa cát tông với các thiết bị cũ sản xuất trong nước, giải quyết một phần nhu cầu về giấy cho nhân dân thành phố thời kỳ chiến tranh. Năm 1975, do nhu cầu giấy viết giấy in tài liệu tăng cao, Xí nghiệp đã mở rộng đầu tư thêm dây chuyền sản xuất giấy mỏng, cung cấp các loại giấy in, viết, đánh máy.

Tháng 12/1986, xí nghiệp đổi tên thành Nhà máy Giấy Hải Phòng. Thời gian này chất lượng các sản phẩm giấy của Nhà máy không thể cạnh tranh được với các sản phẩm

cùng loại của nhà máy giấy Bãi Bằng, Vĩnh Phúc, vì vậy lãnh đạo Nhà máy quyết định chọn phương thức sản xuất mới cho thị trường phía bắc, cải tiến các thiết bị sản xuất giấy vệ sinh trên dây truyền thiết bị cũ tiết kiệm hàng tỷ đồng, bên cạnh đó, đẩy mạnh xuất khẩu sang Liên Xô (cũ).



SẢN PHẨM GIẤY XUẤT KHẨU

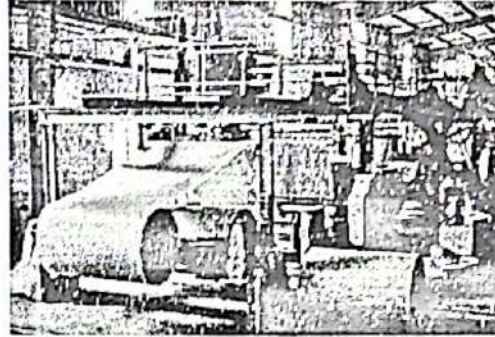
Năm 1991, Nhà máy đã nhanh chóng tiếp cận thị trường Đài Loan, xuất khẩu sang Đài Loan sản phẩm giấy đế, một mặt hàng hoàn toàn mới tại Việt Nam thời gian đó, nhờ vậy, sản xuất kinh doanh của Nhà máy ổn định và tăng trưởng vững chắc.

Tháng 12/1992, Nhà máy đổi tên thành Công ty Giấy Hải Phòng - HAPACO. Từ đây, Công ty đã lớn mạnh không ngừng, bình quân tăng trưởng hàng năm 31%, đặc biệt năm 1996 tỷ lệ tăng trưởng là 200%. HAPACO trở thành công ty đứng thứ 2 ở miền Bắc trong ngành Giấy.

Đầu năm 1998, Công ty Giấy Hải Phòng đã tách 3 phân xưởng sản xuất để thực hiện thí điểm cổ phần hóa đầu tiên ở miền Bắc thành lập Công ty cổ phần Hải Âu (HASCO). Đến tháng 9/1999, vốn điều lệ của HASCO đã tăng trưởng gấp 3 lần, chia cổ tức cho cổ đông trị giá bằng 100% vốn cổ phần. Với kết quả như trên, UBND Thành phố Hải Phòng quyết định cổ phần hóa phần còn lại của Công ty. Ngày 28/10/1999, Công ty Giấy Hải Phòng chính thức hợp nhất vào Công ty cổ phần Hải Âu, đổi tên thành Công ty Cổ phần Giấy Hải Phòng - HAPACO.

Tháng 8/2000, Công ty là một trong 03 công ty cổ phần đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Trung tâm giao dịch chứng khoán TP.HCM (nay là Sở giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh).

Ngày 7/4/2006, trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí đổi tên Công ty từ Công ty Cổ phần Giấy Hải Phòng thành Công ty Cổ phần HAPACO.



SẢN XUẤT GIẤY KRAFT

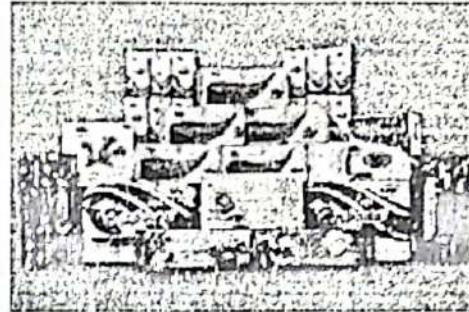
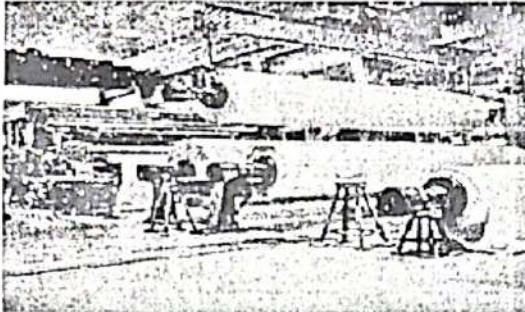
Ngày 25/11/2006, Nhà máy giấy Kraft của Công ty đã khánh thành đưa vào sản xuất, đây là nhà máy sản xuất giấy Kraft lớn nhất miền bắc và lớn thứ 2 trong cả nước với công suất 22.000 tấn/năm. Công trình được thành phố Hải Phòng đưa vào công trình chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X.

Công ty đã mua lại các nhà máy, các công ty trong và ngoài ngành giấy nâng tổng số công ty thành viên là 05 công ty, đáp ứng yêu cầu ổn định nguồn nguyên liệu sản xuất và đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó với điều kiện thị trường chứng khoán thuận lợi trong năm 2003÷2007 công ty đã thực hiện đầu tư tham gia vào lĩnh vực tài chính chứng khoán như góp vốn thành lập Công ty Chứng khoán Hải Phòng, thành lập Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Hải Phòng và Công ty TNHH đầu tư tài chính Hapaco đã đem lại lợi nhuận đáng kể.

Năm 2009, để đáp ứng quy mô phát triển về cả chiều rộng và chiều sâu, Công ty đã chuyển sang hoạt động theo mô hình Tập đoàn với tên gọi Công ty cổ phần tập đoàn HAPACO (gọi tắt là Tập đoàn HAPACO) gồm 14 công ty thành viên và 3 công ty liên kết. Theo đó, mọi hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ do từng đơn vị thành viên trong Tập đoàn chịu trách nhiệm, Ban lãnh đạo Tập đoàn thực hiện vai trò giám sát điều tiết các nguồn lực cho sự phát triển của tất cả các thành viên.

Năm 2011, nhằm tập trung nguồn lực, phát triển thương hiệu, mở rộng sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư, Tập đoàn HAPACO đã tiến hành tái cấu trúc Tập đoàn, phát hành thêm cổ phiếu sáp nhập hai Công ty con là HAPACO Hải Âu và HAPACO Yên Sơn vào Tập đoàn HAPACO.



SẢN PHẨM GIẤY TISSUE

Năm 2012, nhằm đáp ứng nhu cầu giấy tissue của thị trường, Tập đoàn đầu tư thêm 02 dây chuyền giấy vệ sinh tại Công ty H.P.P có đủ điều kiện cần thiết cho lắp đặt và đã đưa vào sản xuất.

Tháng 11/2012, Tập đoàn mua lại xí nghiệp sản xuất giấy xuất khẩu của Công ty TNHH MTV Lâm trường Việt Hưng là doanh nghiệp nhà nước tại tỉnh Yên Bái để tăng sản lượng giấy xuất khẩu của Tập đoàn thêm 10%.

Tháng 10/2013, Tập đoàn mua lại xí nghiệp giấy thuộc Lâm trường Lục Yên hiện nay là xí nghiệp giấy An Lạc thuộc Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn.

Ngày 10/10/2014, Tập đoàn đưa dự án Bệnh viện Quốc tế Green vào hoạt động đúng tiến độ với tổng vốn đầu tư 447 tỷ đồng là công trình chào mừng 85 năm thành lập Công đoàn Việt Nam.



Năm 2015, Tập đoàn cải tiến dây truyền sản xuất giấy Kraft của Công ty TNHH HAPACO H.P.P, sản xuất được sản phẩm mới, chất lượng thay thế hàng nhập khẩu, tiêu thụ tốt, bước đầu đã có hiệu quả tiến tới ổn định, phát triển và mở rộng. Trong năm, Tập đoàn cũng thay đổi cơ chế quản lý thu mua nguyên liệu và quy trình sản xuất tại Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động của Công ty, đóng góp vào hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.

Năm 2016, phát huy những tiến bộ đạt được năm 2015, sản lượng giấy kraft của Công ty TNHH HAPACO H.P.P tăng trưởng 218% so với cùng kỳ với chất lượng cao và ổn định. Về lĩnh vực sản xuất giấy để và gia công giấy xuất khẩu, Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn giữ vững được chất lượng sản phẩm, uy tín cao với khách hàng nước ngoài; Công ty Cổ phần Hải Hà cải tiến cơ chế thu mua nguyên liệu và quy trình sản xuất tăng được sản lượng giấy và hiệu quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng 138% so với cùng kỳ. Về lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, Bệnh viện Quốc tế Green đã được Sở Y tế thẩm định cấp phép hoạt động bổ sung 02 chuyên khoa Nội tổng hợp - Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và ký kết hợp đồng khám chữa bệnh BHYT với BHXH thành phố, tăng trưởng số lượng số lượt khám bệnh 184% và tăng trưởng tỷ lệ sử dụng giường bệnh 154% so với cùng kỳ.

Năm 2017: Nhờ sở hữu kỹ thuật, công nghệ đặc biệt sản xuất giấy kraft chất lượng cao và có thị trường rộng lớn trong nước, trong năm 2017 Tập đoàn HAPACO đã đầu tư thiết bị, mở rộng sản xuất nâng công suất giấy kraft lên 2.500 tấn/tháng. Bước tiến này đang tạo đột biến về doanh thu và lợi nhuận ròng cho Tập đoàn trong năm 2021. Lĩnh vực sản xuất giấy để xuất khẩu sang thị trường Đài Loan của Tập đoàn vẫn giữ vững và củng cố thị phần, bước đầu đã mở rộng sang thị trường Trung Quốc.

Về chiến lược dài hạn, Tập đoàn đang nghiên cứu thị trường song song với việc xúc tiến đầu tư dự án sản xuất giấy từ bột đá, đây là công nghệ mới thân thiện với môi trường, đón đầu chính sách bảo vệ môi trường của chính phủ.

Năm 2018: Là năm bùng nổ nhu cầu giấy xuất khẩu, Tập đoàn giữ vững được ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng tích lũy và đem lại lợi ích cho cổ đông.

Năm 2019: Tổ chức hệ thống thông tin kinh tế trao đổi trực tuyến; Quản trị nhân sự; Kiểm soát các hoạt động kinh tế trong Tập đoàn theo các quy định về quản trị công ty;

Năm 2020: Tập trung cao cho hoạt động của Tập đoàn trong tình hình mới, vừa phải phòng, chống dịch Covid 19, vừa phải đảm bảo giữ vững sản xuất, kinh doanh dịch vụ, đảm bảo đời sống cán bộ, công nhân viên và người lao động; Kiểm soát các hoạt động kinh tế trong Tập đoàn theo các quy định về quản trị công ty;

Năm 2021: Tập đoàn thoái vốn tại Công ty CP Thương mại Dịch vụ Hải Phòng đồng thời xúc tiến công tác chuẩn bị đầu tư 05 dự án trong nhiệm kì 2021-2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua:

- Dự án Phát triển nhà máy điện gió công suất 100MW tại tỉnh Gia Lai.
- Đầu tư vào Công ty chế biến cà phê tại tỉnh Sơn La, công suất 15.000 tấn/năm
- Xây dựng Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Việt Hàn công suất 600 giường bệnh tại Khu đô thị Bắc Sông Cẩm, Hải Phòng.
- Xây dựng trung tâm chăm sóc người cao tuổi sông Giá công suất 600-800 giường tại huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng.
- Xây dựng khu nhà ở xã hội trên diện tích 1,7ha tại địa điểm 441A Tôn Đức Thắng, An Dương, Hải Phòng và Toà nhà Trung tâm thương mại, văn phòng, căn hộ cho thuê 22 tầng trên diện tích 1,2ha tại số 9 đường Cầu Bính, Hồng Bàng, Hải Phòng.

Năm 2022: Tập đoàn thực hiện làm thủ tục chào bán cổ phần ra công chúng, tăng vốn điều lệ để tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Green.

- Đến tháng 12/2022, Tập đoàn thoái vốn tại Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Green chỉ giữ lại 49,5% VDL, số vốn này để đầu tư cho các dự án giai đoạn 2021-2026 mà ĐHCĐ năm 2021 đã thông qua.

Năm 2023: Tập đoàn đã lần lượt khảo sát, thuê tư vấn, xúc tiến đầu tư, lập hồ sơ pháp lý trình UBND thành phố Hải Phòng, các Bộ và các Sở, Ngành liên quan của thành phố Hải Phòng và các tỉnh, xin chủ trương đầu tư các dự án:

- Dự án Đầu tư xây dựng nhà máy Giấy HAPACO, nâng công suất từ 18.000 tấn/năm lên 68.000 tấn/năm. (Trong đó có 50.000 tấn/năm là giấy Tissue. 18.000 tấn/năm là giấy Kraft.

- Dự án xây dựng Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Green tại tỉnh Hải Dương: Quy mô dự án 500 giường; Tổng mức đầu tư 1000 tỷ đồng; Thời gian xây dựng cơ bản là 2 năm; Dự kiến đi vào hoạt động cuối 2026.

Năm 2024: Tháng 08/2024, mua lại cổ phiếu của Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Green, tăng tỷ lệ sở hữu lên 84,81%. Tiếp tục triển khai các dự án Đầu tư xây dựng nhà máy Giấy HAPACO và dự án xây dựng Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Green tại tỉnh Hải Dương.

Năm 2025: Tháng 9/2025, Tập đoàn thoái vốn tại Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Green chỉ giữ lại 49,5% VDL, để tập trung nguồn lực cho Dự án Đầu tư xây dựng máy Giấy HAPACO, công suất 68.000 tấn/năm. Trong đó 18.000 tấn/năm là giấy Kraft (đang hoạt động) và 50.000 tấn/năm là giấy Tissue (Dự án đã được Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh vào tháng 10/2025, hiện đang triển khai xây dựng, dự kiến hoàn thành cuối năm 2026).

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Sản xuất bột giấy và giấy các loại, sản phẩm chế biến từ lâm nông sản để xuất khẩu;

+ Kinh doanh bất động sản, xây dựng văn phòng và chung cư cho thuê;

+ Kinh doanh các sản phẩm và thiết bị, máy móc, vật tư, nguyên liệu, hóa chất thông thường;

- + In ấn: In giấy vàng mã xuất nhập khẩu;
- + Hoạt động xây dựng và quản lý bệnh viện.
- + Mở rộng hoạt động đầu tư chứng khoán và bất động sản.
- + Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.
- *Địa bàn kinh doanh:* Các tỉnh thành trong nước và Quốc tế

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. **Mô hình quản trị:** Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO thực hiện mô hình quản trị của một công ty đại chúng niêm yết chứng khoán theo quy định của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các cán bộ quản lý;

b. **Cơ cấu bộ máy quản lý:** Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO đến ngày 31/12/2025 gồm Ban Tổng Giám đốc; 05 phòng ban, cụ thể như sau:

- Ban Tổng Giám đốc;
- Văn phòng Tổng hợp;
- Phòng Kế toán;
- Phòng Kiểm soát nội bộ;
- Phòng Đầu tư Kinh doanh chứng khoán;

Các Công ty con

TT	Tên Công ty	Địa chỉ
1	Công ty cổ phần giấy Hải Phòng	Số 441A Tôn Đức Thắng, phường An Hải, thành phố Hải Phòng.
2	Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn	Tổ dân phố Nước Mát, phường Âu Lâu, tỉnh Lào Cai

3	Công ty TNHH MTV HAPACO Đông Bắc	Km 18, quốc lộ 15A, Xã Mai Hạ, tỉnh Phú Thọ
4	Công ty cổ phần Hải Hà	Cụm công nghiệp Nam Quang, xã Vĩnh Tuy, tỉnh Tuyên Quang
5	Công ty cổ phần giấy Hải Phòng HAPACO	Tổ dân phố Tiên Nông, phường Hồng An, thành phố Hải Phòng.

5. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Nhận định chung: Kinh tế trong nước đã từng bước vượt qua khó khăn bởi đại dịch covid-19 tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của Tập đoàn. Thị trường cho sản phẩm của công ty có nhiều cơ hội để công ty có điều kiện mở rộng sản xuất kinh doanh. Thế hệ lãnh đạo thứ 2 của Tập đoàn đã trưởng thành, từng bước đảm đương được sứ mệnh phát triển của Tập đoàn.

❖ **Mục tiêu tổng quát:** Lấy mục tiêu ổn định làm gốc để phát triển Tập đoàn; Tăng cường quản trị doanh nghiệp để đạt được sự phát triển bền vững.

❖ Mục tiêu cụ thể:

○ Mục tiêu thị trường, sản phẩm: Duy trì thị trường truyền thống sản xuất, tiêu thụ giấy nội địa và xuất khẩu, kinh doanh thương mại và dịch vụ; Chủ động nghiên cứu và chiếm lĩnh một số thị trường mới.

○ Sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực của Tập đoàn.

○ Nâng cao giá trị của Tập đoàn, đảm bảo quyền lợi của cổ đông cũng như thu nhập của người lao động trong Tập đoàn được tăng trưởng hàng năm.

○ Sản phẩm của Tập đoàn luôn được khách hàng tin tưởng và tín nhiệm ngày càng cao.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

○ Tái cấu trúc nguồn lực phù hợp với từng giai đoạn phát triển để đạt được mục tiêu đã đề ra;

- Phát triển gắn liền với quản trị rủi ro;
- Nghiên cứu các biện pháp huy động vốn phù hợp với nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển từng giai đoạn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng vốn có hiệu quả;
- Nghiên cứu từng bước để mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh, ngành nghề kinh doanh dưới các hình thức như liên doanh, hợp tác đầu tư;
- Về thị trường: Duy trì và phát huy hiệu quả các thị trường truyền thống như giấy nội địa và xuất khẩu, kinh doanh thương mại, dịch vụ của bệnh viện. Triệt để thực hiện quan điểm: Không phân biệt dự án lớn hay nhỏ, thuận lợi hay khó khăn, đơn giản hay phức tạp miễn là có việc làm, có doanh thu và có lợi nhuận;
- Về sản phẩm: Kiên trì thực hiện các sản phẩm thế mạnh của HAPACO, kiểm soát chặt chẽ công tác giao khoán sản phẩm nhằm tập trung nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao chi phí, tăng giá trị hàm lượng chất xám trong sản phẩm ngày càng cao.
- Về tài chính: Tuân thủ nghiêm túc các quy định hiện hành của Pháp luật về công tác quản lý tài chính, phát huy dòng tiền một cách hợp lý, đa dạng hóa phương án huy động vốn: Bảo lãnh, tín chấp, thế chấp tài sản, trái phiếu doanh nghiệp...; Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí đầu tư, phối hợp đồng bộ trong công tác sản xuất, xuất hàng, giao hàng, thu tiền hàng, chuyển tiền nhằm tăng vòng quay đồng vốn giảm thiểu vốn vay các tổ chức tín dụng để tăng lợi nhuận cho Tập đoàn.
- Về quan hệ khách hàng: Luôn tôn trọng các yêu cầu của khách hàng, củng cố niềm tin vững chắc đối với khách hàng thông qua việc thực hiện tốt các thỏa thuận giữa khách hàng với Tập đoàn. Tối ưu hóa các lợi thế về thương hiệu, trình độ điều hành quản lý, nhà xưởng máy móc thiết bị, nguồn nhân lực có tay nghề cao và tiềm lực tài chính hiện có vào quá trình chào hàng. Nắm bắt xử lý linh hoạt kịp thời và chính xác các thông tin liên quan đến công tác chào hàng đảm bảo lấy được nhiều đơn hàng về cho Tập đoàn.
- Về nhân lực: Làm tốt công tác lập kế hoạch nguồn nhân lực cho từng giai đoạn, từng dự án; thực hiện tốt công tác tuyển dụng đào tạo, bố trí sử dụng và đãi ngộ đối với từng chức danh, vị trí, từng ngành nghề, từng công việc; phân phối thành quả lao động

phù hợp với công sức đóng góp của mỗi thành viên trong quá trình quản lý điều hành và sản xuất kinh doanh, nhằm giữ chân đội ngũ quản lý và lao động giỏi hiện có đồng thời thu hút được nhiều hiền tài đến với Tập đoàn. Thực hiện nghiêm túc việc khoán sản phẩm tới ca sản xuất nhằm tối đa khả năng sáng tạo trong lao động sản xuất của cán bộ công nhân viên, kích thích tinh thần làm việc tích cực và nâng cao trình độ quản lý điều hành sản xuất của mọi thành viên trong doanh nghiệp.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Tập đoàn:

○Phấn đấu để giữ vững truyền thống dẫn đầu của Việt Nam về sản xuất giấy xuất khẩu.

○Mang đến cho khách hàng sự trân trọng của tình nghĩa bạn bè qua việc thực hiện những cam kết trong kinh doanh.

○Tôn trọng và hợp tác với đối tác với tiêu chí đôi bên cùng có lợi.

○Chăm sóc và đáp ứng tốt nhất các nhu cầu của khách hàng.

○Trung thực và giữ lời hứa với khách hàng và cộng sự.

○Trách nhiệm, hỗ trợ và cởi mở trong quan hệ với đồng nghiệp.

○Lấy hiệu quả của công việc là thước đo trong mọi hoạt động.

○HAPACO cam kết cung cấp sản phẩm và dịch vụ với chất lượng tốt nhất thông qua việc đảm bảo quy trình phù hợp, đáp ứng tiêu chuẩn cao và ứng dụng công nghệ tiên tiến.

○HAPACO thông qua việc luôn lắng nghe ý kiến của khách hàng, tăng cường năng lực của ban lãnh đạo và nhân viên, đẩy mạnh mối quan hệ chiến lược với khách hàng để mang đến sự phát triển bền vững cho Tập đoàn, cho cổ đông và người lao động trong toàn Tập đoàn.

6. Các rủi ro:

a. Rủi ro về mặt pháp luật:

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức cổ phần, trở thành công ty đại chúng và tiến hành niêm yết trên Thị trường Chứng khoán tập trung, mọi hoạt động của Tập đoàn chịu sự điều tiết của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và thị trường chứng

khoán, Luật đầu tư, Luật đất đai và các qui định liên quan đến đất đai môi trường,...vv. Trong từng thời kỳ các chính sách của nhà nước có thay đổi liên quan đến ngành sản xuất giấy nói chung cũng như việc triển khai hướng dẫn các thay đổi chế độ chính sách của các cơ quan chức năng không kịp thời đều ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

b. Rủi ro đặc thù ngành:

o Rủi ro nguyên vật liệu:

Với hoạt động sản xuất chủ yếu của Tập đoàn hiện nay là sản xuất giấy. Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất giấy của Tập đoàn được cung ứng từ các công ty, nhà máy ở các tỉnh phía Bắc, giá và sản lượng có thể thay đổi do những điều kiện khách quan và chủ quan. Thời gian qua Tập đoàn đã không ngừng phát triển vùng nguyên liệu nhằm đảm bảo ổn định yếu tố đầu vào của doanh nghiệp thông qua việc liên doanh, liên kết phát triển các nhà máy sản xuất bột giấy và giấy thành phẩm tại các tỉnh Yên Bái, Hòa Bình, Hà Giang...Ngoài ra, lĩnh vực sản xuất giấy tissue và kraft của Tập đoàn cũng chịu rủi ro về nguồn cung giấy lẻ nhập khẩu.

o Rủi ro về quản lý:

Trong những năm qua, hoạt động của Tập đoàn tập trung vào sản xuất và kinh doanh sản phẩm giấy. Tuy nhiên, Tập đoàn đang hướng đến việc chuyển mạnh sang dịch vụ, thương mại, tài chính. Chính vì vậy quy mô hoạt động của Tập đoàn sẽ có sự thay đổi và lớn mạnh căn bản, điều này đặt ra những đòi hỏi về trình độ quản lý của ban lãnh đạo Tập đoàn phải đáp ứng kịp thời sự chuyển hướng của Tập đoàn, đây là một trong những thách thức của ban lãnh đạo Tập đoàn.

c. Rủi ro về thị trường:

Nước ta gia nhập tổ chức thương mại quốc tế và ký hiệp định EVFTA, CPTTP tạo ra nhiều cơ hội cũng như nhiều thách thức đòi hỏi ngành sản xuất giấy trong nước nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển phải phù hợp với tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế.

Việc mở cửa thị trường sẽ tạo ra áp lực cạnh tranh gay gắt cho tất cả các doanh nghiệp hiện đang hoạt động trong lĩnh vực sản xuất giấy. Các doanh nghiệp có vốn đầu

tư nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh và phương pháp quản lý khoa học sẽ là những đối thủ cạnh tranh thực sự đối với các doanh nghiệp trong nước.

d. Rủi ro khác:

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh...đều ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2024	THỰC HIỆN NĂM 2025	SỐ SÁNH % NĂM 2025 / NĂM 2024
1.1	Tổng sản lượng sản xuất	Tấn	35.505	41.094	116
	Giấy đế	Tấn	20.150	18.492	92
	Trong đó xuất khẩu	Container	815	686	84
	Giấy Kraft	Tấn	13.796	21.612	157
	Giấy Tissue	Tấn	1.556	990	64
1.2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	609.827	591.349	97
	Trong đó doanh thu xuất khẩu	USD	8.610.051	7.663.873	89
1.3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	105.065	(117.422)	
1.4	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	20.828	25.303	121

Năm 2025 là một năm đầy khó khăn đối với các đơn vị thành viên trong Tập đoàn do biến động thị trường giấy xuất khẩu sang Đài Loan và Trung Quốc, khan hiếm nguyên liệu, rủi ro thời tiết, nhưng với một định hướng kinh doanh đúng đắn và rõ ràng, Tập

đoàn đã chủ động vượt qua trở ngại, tạo được tăng trưởng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo đủ công ăn việc làm cũng như thu nhập cho người lao động.

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban điều hành:

Thành Viên Ban Lãnh Đạo

Hội Đồng Quản Trị

Ông Vũ Dương Hiền

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Năm sinh: 14/9/1942
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kinh tế
- Chức vụ công tác tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 24.833.744 CP chiếm 22,35% VDL

Ông Vũ Xuân Thủy

Phó Chủ tịch HĐQT

- Năm sinh: 15/12/1966
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy
- Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT, Phó TGD phụ trách
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 4.910.680 CP chiếm 4,42% VDL

Ông Vũ Xuân Thịnh

Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 20/6/1974
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT- Phó TGD
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 4.779.094 CP chiếm 4,30% VDL

Ông Vũ Xuân Cường

Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 12/4/1971
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Ths. quản trị kinh doanh

Ông Nguyễn Đức Hậu

Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 21/08/1971
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân KT - TCKT

Ông Đoàn Đức Luyện

Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 20/11/1948
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam

- | | | |
|--|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT - Phó TGĐ - Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không - SLCP sở hữu: 4.144.511 CP chiếm 3,73% VDL | <ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT- Phó TGĐ - Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không - SLCP sở hữu: 149.656 CP chiếm 0,13% VDL | <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Khoa học - Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT - Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không - SLCP sở hữu: 193.500 CP chiếm 0,17% VDL |
|--|---|---|

Bà Lê Thị Mai Anh

Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 15/12/1982
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Ths. Kinh tế thương mại
- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 0 CP chiếm 0% VDL

Ban Kiểm Soát

Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Thành viên ban Kiểm soát

- Năm sinh: 02/11/2001
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam

Bà Khoa Thị Thanh Huyền

Trưởng ban Kiểm soát

- Năm sinh: 21/04/1983
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam

Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang

Thành viên ban Kiểm soát

- Năm sinh: 14/08/1979
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam

- | | | |
|--|--|--|
| - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán | - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế | - Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật |
| - Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát | - Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát | - Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát |
| - Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không | - Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không | - Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không |
| - SLCP sở hữu: 0 CP chiếm 0% VDL | - SLCP sở hữu: 0 CP chiếm 0% VDL | - SLCP sở hữu: 328 CP chiếm 0,0003% VDL |

b. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có.

c. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

o Thu nhập bình quân của người lao động năm 2025 đạt 7.513.000 VNĐ/người/tháng.

o Tổng số lao động bình quân năm 2025 của Tập đoàn là 878 người.

o Tập đoàn đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với Tập đoàn, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động nhằm đem lại thu nhập ngày càng cao hơn. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng.

o Các chính sách bổ sung tiền lương nhân dịp lễ, tết, thưởng thi đua lao động sản xuất, tiền ăn ca cho người lao động được Tập đoàn thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động yên tâm công tác.

o Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp được Tập đoàn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Các trang thiết bị an toàn và bảo hộ lao động cũng như đào tạo hướng dẫn về an toàn lao động được Tập đoàn đáp ứng đầy đủ cho người lao động.

3. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
----------	----------	----------

Tổng giá trị tài sản	1.673.886	1.252.573
Doanh thu thuần	419.480	560.515
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	106.508	-127.664
Lợi nhuận khác	(1.442)	10.241
Lợi nhuận trước thuế	105.065	-117.422
Lợi nhuận sau thuế	101.815	-109.776

(*) Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức:

o Tập đoàn đã thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024 xin được giữ lại để tái đầu tư đồng thời nâng cao năng lực tài chính cho các Công ty thành viên của Tập đoàn, hạn chế các rủi ro thanh khoản cho doanh nghiệp trong năm 2025 và gia tăng lợi ích cho cổ đông.

a. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,99	12,59
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	2,36	12,02
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,14	0,05
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,15	0,05
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	4,4	15,7
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,25	0,45

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	24,27%	-19,58%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu	7,03%	-9,1%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,08%	-8,8%
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	25,39%	-22,8%

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần tại ngày 04/3/2025:

Tổng số lượng cổ phiếu đang niêm yết: 111.097.772 cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 110.942.302 cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông: 111.097.772 cổ phiếu

Cổ phiếu ưu đãi, khác: Không

Cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 111.096.046 cổ phiếu

Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 9.487 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Chỉ tiêu	Số lượng năm giữ (CP)	Tỷ lệ năm giữ (%) (CP)	Số lượng cổ đông
1	Cổ đông trong nước			
	- Tổ chức	174.375	0,15	34
	- Cá nhân	108.404.184	97,58	7.647
2	Cổ đông nước ngoài			
	- Tổ chức	1.102.763	0,99	19
	- Cá nhân	1.260.980	1,14	404
3	Cổ phiếu quỹ	155.470	0,14	1
Tổng cộng		111.097.772	100%	8.105

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	TS. Vũ Dương Hiền	1/274 Lạch tray, Gia Viên, Hải Phòng	24.833.744	22,35%

b. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2024	Năm 2025
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.110.977.720.000 VND	1.110.977.720.000 VND

c. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch.

d. Các chứng khoán khác: Không có.

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

5.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Sản xuất giấy để xuất khẩu	: 20.150 tấn nguyên liệu
Sản xuất giấy kraft	: 13.796 tấn nguyên liệu
Sản xuất giấy tissue	: 1.556 tấn nguyên liệu
Tổng cộng	: 35.502 tấn nguyên liệu

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

- Lượng nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất: 19.106 tấn nguyên liệu = 27,5%

5.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Tiêu thụ năng lượng sản xuất giấy để xuất khẩu: 3,6m³ củi + 360 kwh điện/tấn sản phẩm

- Tiêu thụ năng lượng sản xuất giấy kraft: 250 kg than + 490 kwh điện/tấn sản phẩm
- Tiêu thụ năng lượng sản xuất giấy tissue: 800 kg than + 900 kwh điện/tấn sản phẩm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: tiết kiệm chi phí 10% năng lượng điện thông qua việc phân bổ thời gian chạy máy hợp lí tránh giờ cao điểm.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không.

5.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm):

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: nước sông với lượng nước 7m³/tấn sản phẩm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 100% lượng nước được tái sử dụng qua hồ tuần hoàn.

5.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

5.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lượng lao động bình quân năm 2025 là 785 người với mức lương bình quân: 7.513.000 VNĐ/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: lao động trong Tập đoàn được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ; được khám sức khỏe định kỳ hàng năm tại Bệnh viện Quốc tế Green;

được hưởng đầy đủ chế độ Lễ, Tết, Ngày nghỉ, phép năm theo qui định của Luật Lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Năm 2025 là năm mà Tập đoàn HAPACO đã có sự đầu tư nghiêm túc trong lĩnh vực đào tạo và phát triển đội ngũ nhân viên.

5.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

Ngoài việc tập trung nguồn lực để tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đóng góp nghĩa vụ ngân sách với nhà nước đúng, đầy đủ kịp thời; chăm lo đời sống người lao động ổn định, tăng trưởng ở mức khá so với mặt bằng trình độ tay nghề của địa phương, các hoạt động xã hội từ thiện thường xuyên được Tập đoàn quan tâm, đóng góp: như việc đóng góp cho quỹ của quận, huyện trong đó có quỹ vì người nghèo, quỹ bảo trợ nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ khuyến học, khuyến tài xây dựng xã hội học tập, quỹ chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ chăm sóc và bảo vệ trẻ em, quỹ hoạt động xã hội hóa công đoàn, quỹ phòng chống lụt bão của quận, huyện, ủng hộ một số xóm xã địa phương xây dựng công trình nông thôn mới; ủng hộ cho các phong trào hoạt động văn hóa thể thao của các tổ chức, hội đoàn thể của địa phương, đặc biệt là việc tặng quà cho các gia đình thương binh liệt sỹ, người có công trên địa bàn xã, phường nhân dịp kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ 27/07, chung tay với ban ngành của địa phương tặng quà tết cho các hộ nghèo của xã, phường vào dịp tết nguyên đán giúp bà con có được cái tết đầm ấm hơn trong dịp xuân về. Năm 2025, Tập đoàn ủng hộ Quỹ khuyến học 480.000.000 đồng, hỗ trợ lũ lụt 500.000.000 đồng,

5.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN	THỰC HIỆN	% NĂM 2025/
-----	--------------	-----	-----------	-----------	-------------

			NĂM 2024	NĂM 2025	NĂM 2024
	Tổng sản lượng sản xuất	Tấn	35.505	41.094	116
1.1	Giấy đé	Tấn	20.150	18.492	92
	Trong đó xuất khẩu	Container	815	686	84
	Giấy Kraft	Tấn	13.796	21.612	157
	Giấy Tissue	Tấn	1.556	990	64
1.2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	609.827	591.349	97
	Trong đó doanh thu xuất khẩu	USD	8.610.051	7.663.873	89
1.3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	105.065	(117.422)	
1.4	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	20.828	25.303	121

Năm 2025 là một năm đầy khó khăn đối với các đơn vị thành viên trong Tập đoàn do biến động thị trường giấy xuất khẩu sang Đài Loan và Trung Quốc, khan hiếm nguyên liệu, nhu cầu tăng đột biến, nhưng với một định hướng kinh doanh đúng đắn và rõ ràng, Tập đoàn đã chủ động vượt qua trở ngại tạo được tăng trưởng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo đủ công ăn việc làm cũng như thu nhập cho người lao động và thanh toán cổ tức cho nhà đầu tư đúng kế hoạch cũng như thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	722.432	390.489
1 - Tiền và các khoản tương đương tiền	35.882	17.297
2 - Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	473.606	30.600
3 - Các khoản phải thu ngắn hạn	168.582	245.926
4 - Hàng tồn kho	32.430	81.611
5 - Tài sản ngắn hạn khác	11.930	15.053
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	530.141	1.283.396
1- Các khoản phải thu dài hạn	0	269.048
2 - Tài sản cố định	27.405	383.613
3- Tài sản dở dang dài hạn	2.053	1.391
4 - Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	495.078	55.849
5 - Tài sản dài hạn khác	5.603	573.493
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.252.573	1.673.886

b. Tình hình nợ phải trả và nguồn vốn:

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	57.398	226.453
1 - Nợ ngắn hạn	57.398	130.773
2 - Nợ dài hạn	0	95.679
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.195.174	1.447.433
1 - Vốn chủ sở hữu	1.195.174	1.447.433
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.252.573	1.673.886

o Cơ cấu nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu so với năm trước cụ thể: năm trước Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2024 là 0,15 lần; năm nay hệ số nợ phải trả/vốn

chủ sở hữu năm 2025 là 0,05 lần. Hệ số này thể hiện chiều hướng tốt của doanh nghiệp. Tuy nhiên, hệ số nợ thấp quá cũng thể hiện sự thận trọng của ban điều hành.

○ Khoản vay và nợ ngắn hạn tại các Ngân hàng thương mại 17,5 tỷ đồng chiếm 30,44% trong tổng nợ phải trả, với doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 đạt 560,515 tỷ đồng thì đây cũng là một chỉ tiêu tài chính tốt.

○ Trong năm 2025, Tập đoàn không bị ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

c. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

○ Thực hiện triệt để cơ chế khoán lợi nhuận/doanh thu đối với các đơn vị thành viên.

○ Tập đoàn tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức như: Đào tạo, tuyển dụng, tạo nguồn nhân lực đủ để bổ nhiệm các vị trí quản lý bộ phận từ ca sản xuất đến các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ tại văn phòng Tập đoàn.

○ Tiếp tục duy trì, bổ sung hoàn thiện, cập nhật và nâng cấp hệ thống ISO để phục vụ tốt cho quản lý, điều hành sản xuất.

d. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Tập đoàn đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện các mục tiêu chủ yếu cũng như thực hiện chiến lược phát triển trung và dài hạn là:

○ Thực hiện chương trình đầu tư phát triển với các dự án chiến lược đã công bố.

○ Giao kế hoạch hàng tháng, hàng quý cho các đơn vị thành viên gắn liền với các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng và lợi nhuận, trong đó lấy lợi nhuận làm trọng tâm đổi mới phương pháp quản lý.

○ Bổ sung hoàn chỉnh các qui chế; tiền lương, tiền thưởng gắn với kết quả sản xuất kinh doanh của từng đơn vị và cá nhân những người đứng đầu đơn vị, cán bộ quản lý hoặc phụ trách từng dự án, có thưởng phạt trách nhiệm trên cơ sở khoán chi phí, doanh thu, lợi nhuận, tiến độ của dự án.

○ Tuyển chọn đủ nguồn nhân lực cấp cao có chất lượng trong việc điều hành các mặt hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ... tổ chức thực hiện các dự án có chất lượng: kịp tiến độ, tránh mọi tiêu cực, lãng phí.

○ Thực hành tiết kiệm, tiếp tục giảm thiểu các chi phí đầu vào để tăng khả năng cạnh tranh cho hàng hóa sản phẩm và dịch vụ.

○ Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, giám sát chặt chẽ và xử lý kịp thời các nghiệp vụ phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, tài chính và đầu tư để tối ưu hiệu quả sử dụng vốn.

○ Căn cứ vào kết quả đã đạt được trong những năm vừa qua, với thực lực hiện có của Tập đoàn kết hợp với việc xem xét và đánh giá một cách thận trọng những yếu tố thuận lợi và khó khăn sắp tới. Tập đoàn đã xây dựng kế hoạch một số chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2026 như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2026
3.1	Tổng sản lượng sản phẩm	Tấn	41.920
	Giấy đế	Tấn	20.520
	Trong đó xuất khẩu	Container	792
	Giấy Kraft	Tấn	21.400
	Giấy Tissue	Tấn	Lắp đặt dây chuyền mới 50.000 tấn/năm
3.2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	611.000
3.3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	47.800
3.4	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	Nộp đúng, nộp đủ

e. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tập đoàn:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tập đoàn: Tập đoàn đã xây dựng được bộ máy điều hành sản xuất từ Ban Tổng giám đốc đến các ca sản xuất, phối hợp tổ chức hoạt động một cách đồng bộ, năng động, nhịp nhàng, linh hoạt và hiệu quả. Chú trọng giải quyết mọi vướng mắc như nguồn nhân lực, vật tư máy móc thiết bị, nguyên nhiên vật liệu, nguồn tài chính. Tuyệt đối không để khách hàng và

đôi tác kiến nghị, phản nản. Định kỳ hàng tháng, Hội đồng quản trị đều phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức các buổi giao ban trực tiếp với các trưởng phó phòng ban Tập đoàn, Giám đốc các đơn vị thành viên nhằm đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh trong tháng, quý, những tồn tại và giải pháp khắc phục. Trên cơ sở đó đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện cho kỳ tiếp theo.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Tập đoàn:
Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng chức năng quản lý điều hành trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, thực hiện nghiêm chỉnh các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như của Hội đồng quản trị. Năm 2025 thực hiện tốt các chỉ tiêu so với cùng kỳ, chấp hành tốt các quy định về quản lý tài chính, nhân lực, vật tư máy móc thiết bị, nguyên nhiên vật liệu cũng như các quy định khác của pháp luật. Đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động trong toàn Tập đoàn cũng như đảm bảo được cổ tức cho cổ đông và thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị: Kiên trì thực hiện các mục tiêu chiến lược của Tập đoàn đã được Đại hội đồng cổ đông thương niên thông qua. Tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo điều lệ của Tập đoàn cũng như thực hiện nghiêm chỉnh các Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Tập đoàn có 07 thành viên Hội đồng quản trị, trong đó:

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm điều hành gồm 04 thành viên: Ông Vũ Xuân Thủy, ông Vũ Xuân Cường, ông Vũ Xuân Thịnh, ông Nguyễn Đức Hậu.

Thành viên quản trị không điều hành gồm 03 thành viên: Ông Vũ Dương Hiền; Ông Đoàn Đức Luyện ; Bà Lê Thị Mai Anh .

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị: HĐQT thường xuyên duy trì công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý của Tập đoàn nhằm đảm bảo mọi hoạt động của Tập đoàn được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực

hiện theo đúng nội dung các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ngoài ra, HĐQT còn chú trọng công tác quản lý rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hóa các quy trình, quy chế điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực hoạt động khác của Tập đoàn. Cố gắng phát hiện và khắc phục các mặt còn hạn chế, tạo đà cho phát triển bền vững, nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích giữa tập thể, người lao động, nhà đầu tư cũng như đối tác và khách hàng.

Năm 2025, HĐQT Tập đoàn đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn. HĐQT cũng đưa ra các định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông, người lao động và các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, kiểm tra kiểm soát, cụ thể:

+ Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, Báo cáo thường niên năm 2024, Báo cáo tài chính quý I năm 2025, Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 đã được soát xét, Báo cáo tài chính quý III năm 2025.

+ Đã chỉ đạo sát sao công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 31/3/2025.

+ Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tập đoàn đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý và điều hành hoạt động của Tập đoàn theo đúng quy định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, tuân thủ đúng điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của công ty và bám sát nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

+ Đôn đốc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Tập đoàn đã tiến hành 8 phiên họp thường kỳ và theo vụ việc (đã phát hành 7 nghị quyết, quyết định) nhằm đưa ra định hướng phát triển Tập đoàn, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư và các mặt hoạt động, quản lý khác của Tập đoàn; triển khai các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng

cổ đông. Việc triển khai các dự án đầu tư của Tập đoàn được thực hiện theo đúng quy định hiện hành về đầu tư, đấu thầu và xây dựng cơ bản.

Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Tập đoàn trong năm 2025 cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	31/2025/NQ- HĐQT	10/02/2025	Về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
2	43/QĐ-HAP	17/3/2025	Về việc Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của bà Cao Thị Thuý Lan	100%
3	44/2025/QĐ-HAP	17/3/2025	Về việc Bỏ nhiệm ông Hoàng Phú Sơn làm Kế toán trưởng	100%
4	70/QĐ-HAP	17/3/2025	Về việc Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của ông Hoàng Phú Sơn	100%
5	71/QĐ-HAP	03/4/2025	Về việc Bỏ nhiệm ông Phạm Đức Phiến Kế toán trưởng	100%
6	93/2025/QĐ-HAP	15/05/2025	Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	100%
7	118/2025/NQ- HĐQT	23/9/2025	Về việc Thoái vốn tại Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Green	100%

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành: Đã thống nhất và kết hợp với các thành viên điều hành thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ Tập đoàn trong mọi hoạt động nhằm đưa ra định hướng phát triển Tập đoàn, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư và các mặt hoạt động, quản lý khác của Tập đoàn.

d. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Vũ Dương Hiền – Chủ tịch HĐQT

2. Ban Kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát: Ban kiểm soát Tập đoàn gồm 03 thành viên, trong đó có 01 trưởng ban kiểm soát và 02 thành viên ban kiểm soát theo danh sách sau:

TT	Họ và Tên	Chức danh	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Khoa Thị Thanh Huyền	Trưởng ban	0	0%
2	Nguyễn Thị Mỹ Trang	Thành viên	328	0,0003%
3	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Thành viên	0	0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm 2025, Ban kiểm soát tổ chức 03 cuộc họp với nội dung: Kiểm tra đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn; thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng và báo cáo tài chính năm của Tập đoàn; nhận xét đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc. Tóm tắt các ý kiến nhận xét của Ban kiểm soát năm 2025, Tập đoàn đã tuân thủ nghiêm túc các văn bản, nghị quyết, quyết định, quy chế do Hội đồng quản trị Tập đoàn ban hành; trong năm Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ và theo vụ việc để chỉ đạo tình hình hoạt động của Tập đoàn, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành doanh nghiệp theo đúng pháp luật, điều lệ Tập đoàn và các nghị quyết đã ban hành. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đạt hiệu quả. Chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng dự án của Tập đoàn theo đúng quy định. Chỉ đạo công bố thông tin theo Luật chứng khoán và các quy định hiện hành đầy đủ và kịp thời. Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành Tập đoàn của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tập đoàn.

c. Các hoạt động phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trên tinh thần xây dựng và hợp tác, thể hiện các cuộc họp Hội đồng quản trị thường mở rộng có Ban kiểm soát tham dự. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được chuyển đến Ban kiểm soát để Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các nghị quyết Hội đồng quản trị và điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc khi triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị đến các phòng ban, các đơn vị trực thuộc Tập đoàn, các cổ đông trong và ngoài Tập đoàn về hoạt động sản xuất kinh doanh, chia cổ tức, đại hội cổ đông..., vv. Để thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Hội đồng quản trị đề ra.

Thường xuyên trao đổi cùng Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tuân thủ các chính sách chế độ đãi ngộ tài chính hiện hành cũng như việc tuân thủ điều lệ, quy chế hoạt động của Tập đoàn.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Trong năm 2025, thành viên HĐQT và thành viên BKS đã trích thù lao năm 2025 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan: Không có

c. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH VIDA Hải Phòng	Công ty có liên quan CT.HĐQT	ĐKKD số 0201755434 cấp ngày 15/12/2016 tại Hải Phòng	Số 114 đường Lê Duẩn, Phường Kiến An, TP. Hải Phòng	Từ tháng 01 đến tháng 12/2025	NQ số 63/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025	Tập đoàn chuyển số tiền 894.759.629 đồng VND	

2	Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Green Green	Công ty có liên quan CT.HĐQT	ĐKKD số 0201450471, cấp ngày 17/04/2014 tại Hải Phòng	738 Nguyễn Văn Linh, phường An Biên, TP. Hải Phòng	Từ tháng 01 đến tháng 12/2025	NQ số 63/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025	BV Green chuyển tiền về Tập đoàn 7.649.304.926 đồng Tập đoàn chuyển số tiền 3 tỷ đồng
3	Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn	Công ty con	ĐKKD số 5200189376, cấp ngày 06/10/1994 tại SKHĐT Yên Bái	Tổ dân phố Nước Mát, phường Âu Lâu, tỉnh Lào Cai	Từ tháng 01 đến tháng 12/2025	NQ số 63/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025	Chuyển số tiền 16 tỷ về Tập đoàn
4	Công ty TNHH MTV HAPACO Đông Bắc	Công ty con	ĐKKD số 5400275463, cấp ngày 03/07/2008 tại SKHĐT Hòa Bình	Km 18, quốc lộ 15A, Xã Mai Hạ, tỉnh Phú Thọ	Từ tháng 01 đến tháng 12/2025	NQ số 63/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025	Chuyển số tiền 1.448.175.343 đồng về Tập đoàn
5	Công ty CP Giấy Hải Phòng	Công ty con	ĐKKD số 0200462650 cấp ngày 07/05/2002 tại Sở KHĐT Hải Phòng	Số 441A đường Tôn Đức Thắng, phường An Hải, TP. Hải Phòng	Từ tháng 01 đến tháng 12/2025	NQ số 63/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025	Chuyển số tiền 480.000.000 đồng về Tập đoàn
6	Công ty CP Hải Hà Hai Hà	Công ty con	ĐKKD số 5100181359, cấp ngày 18/10/2005 tại SKHĐT Hà Giang	Cụm công nghiệp Nam Quang, xã Vĩnh Tuy, tỉnh Tuyên Quang	Từ tháng 01 đến tháng 12/2025	NQ số 63/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025	Chuyển số tiền 480.000.000 đồng về Tập đoàn
7	Công ty CP Giấy Hải Phòng HAPACO Hai Phong	Công ty con	ĐKKD số 0200822159, cấp ngày 19/06/2008 tại Hải Phòng	Tổ dân phố Tiên Nông, phường Hồng An, TP. Hải Phòng	Từ tháng 01 đến tháng 12/2025	NQ số 63/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025	Chuyển số tiền 21 tỷ về Tập đoàn Tập đoàn chuyển số tiền 25.935.980.000 đồng

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tập đoàn luôn chấp hành các quy định về quản trị công ty theo quy định của Nhà nước.

VII. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo kiểm toán; Bản cân đối kế toán; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

1. Ý kiến của Kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (*Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO: www.hapaco.vn mục Quản hệ cổ đông vào ngày 30/03/2026*).

Hải Phòng, ngày 18 tháng 4 năm 2026

Nơi gửi:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Tp. HCM;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VP.

TẬP ĐOÀN HAPACO
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPACO
HAPACO GROUP

CHỦ TỊCH HĐQT
TS. Từ Dương Hiền

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPACO

- Địa chỉ: Tầng 3 toà nhà Green, số 7 lô 28A đường Lê Hồng Phong, phường Gia Viên, T.P Hải Phòng
- Điện thoại: (0225) 3 556 002
- Website: www.hapaco.vn

Email: hapaco@hapaco.vn



HAPACO
Group

HAPACO GROUP



ANNUAL REPORT

YEAR 2025

Hai Phong, April 2026



**HAPACO
Group**

Company Name: HAPACO Group Joint Stock Company

Company Name: HAPACO GROUP

Abbreviated Name: HAPACO

Business Registration No.: 055591

Stock Code: HAP

Charter capital: 1,110,977,720,000 VND

Share Capital: VND 1.110.977.720.000

**Head office: 3rd Floor, Building No. 7, Lot 28 Le Hong Phong, Gia Vien Ward,
Hai Phong City.**

*Head Office: 3 Floor, No. 7 Lot 28 Le Hong Phong Street, Gia Vien Ward, Hai Phong
City*

Tel: 84-225-3556002

Fax: 84-225-3556008

Email: hapaco@hapaco.vn

Website: www.hapaco.vn

Table of Contents

General Information	4
General information	4
Process of formation and development	4
Business lines and areas	11
Information on the governance model, business organization and management apparatus	11
Development orientation	12
Risks	15
Activity situation in the year	16
Production and business activities	16
Organization and personnel	17
Financial situation	20
Shareholder structure, change of owner's investment capital	22
Environmental and social impact reporting of the company	23
Material sourcing management	23
Energy Consumption	23
Water Consumption	24
Compliance with the law on environmental protection	24
Policies related to employees	24
Reporting on Responsibility to Local Communities	24
Reports related to green capital market activities	25
Board of Directors Reports and Reviews	25
Evaluation of production and business results	25
Financial situation	26
Evaluation of the Board of Directors on the Group's activities	29
Evaluation of the Board of Directors on the Group's activities	29
Evaluation of the Board of Directors on the activities of the Board of Director	29
Plans and orientations of the Board of Directors	30
Corporate Governance	30
Board of Directors	30
Supervisory Board	33
Transactions, remuneration and benefits of the Board of Directors, the Board of Directors and the Supervisory Board	34
Financial Statements	36

ANNUAL REPORT**YEAR 2025****I. General information:****1. General information:**

Name of public company: **HAPACO Group Joint Stock Company**

Abbreviation: HUPACO GROUP

Trading name: HAPACO

Charter capital: **1,110,977,720,000 VND**

Address: 3rd Floor, Building No. 7, Lot 28 Le Hong Phong, Gia Vien Ward, Hai Phong City.

Phone: +84 225 3556002

Fax: +84 225 3556008

Website: www.hapaco.vn - Email: hapaco@hapaco.vn

The Group has been granted a business registration certificate No. 0200371361 by the Department of Planning and Investment of Hai Phong City, issued for the first time on June 17, 1999, and re-issued for the 15th time on August 11, 2025.

Tax code: 0200371361

Ticker: HAP

2. Process of formation and development:

The predecessor of HAPACO Group Joint Stock Company is Dong Tien Paperboard Enterprise, established on September 14, 1960 from a small public-private joint venture paper facility into a SOE, specializing in the production of cardboard with domestically produced old equipment, partly solving the demand for paper for the people of the city during the war. In 1975, due to the high demand for writing paper for document printing, the enterprise expanded to invest in a thin paper production line, supplying all kinds of printing, writing and typing papers.

In December 1986, the factory changed its name to Hai Phong Paper Factory. At this time, the quality of the factory's paper products could not compete with the same products of Bai Bang paper factory, Vinh Phuc, so the factory's leaders decided to choose a new production method for the northern market, improving the toilet paper production equipment on the old equipment line to save billions of VND, besides, promoting exports to the (former) Soviet Union.



EXPORT PAPER PRODUCTS

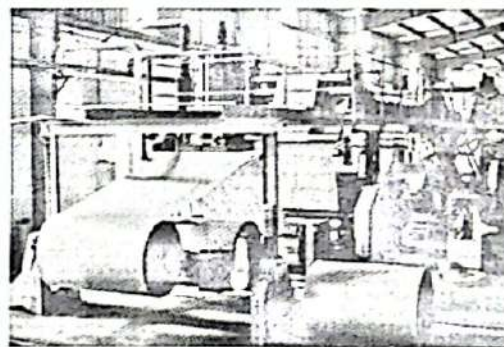
In 1991, the factory quickly approached the Taiwan market, exported to Taiwan sole paper products, a completely new item in Vietnam at that time, as a result, the factory's production and business were stable and grew steadily.

In December 1992, the factory changed its name to Hai Phong Paper Company - HAPACO. Since then, the Company has grown continuously, with an average annual growth rate of 31%, especially in 1996 the growth rate was 200%. HAPACO became the 2nd company in the North in the paper industry.

In early 1998, Hai Phong Paper Company separated 3 production workshops to carry out the first pilot equitization in the North to establish Hai Au Joint Stock Company (HASCO). By September 1999, HASCO's charter capital had grown 3 times, paying dividends to shareholders worth 100% of the share capital. With the above results, the People's Committee of Hai Phong City decided to equitize the rest of the Company. On 28/10/1999, Hai Phong Paper Company was officially merged into Hai Au Joint Stock Company, changed its name to Hai Phong Paper Joint Stock Company - HAPACO.

In August 2000, the Company was one of the first 03 joint stock companies to list shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange Center. Ho Chi Minh City (now the Ho Chi Minh City Stock Exchange. Ho Chi Minh City).

On April 7, 2006, during the Annual General Meeting of Shareholders of the Company, the General Meeting of Shareholders unanimously changed the name of the Company from Hai Phong Paper Joint Stock Company to HAPACO Joint Stock Company.



KRAFT PAPER PRODUCTION

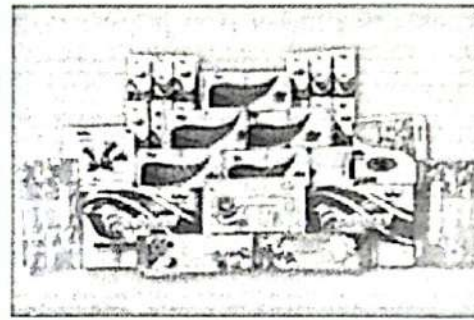
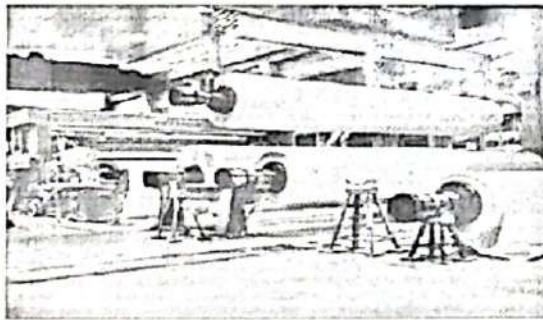
On 25/11/2006, the Company's Kraft Paper Mill was inaugurated and put into production, this is the largest Kraft paper factory in the North and the 2nd largest in the country with a capacity of 22,000 tons/year. The project was included by Hai Phong city in the project to welcome the Xth National Party Congress.

The Company has acquired factories, companies inside and outside the paper industry, bringing the total number of member companies to 05 companies, meeting the requirements of stabilizing production raw materials and diversifying the Company's business lines.

In addition, with favorable stock market conditions, in 2003 and +2007, the company has made investments and participated in the field of securities finance such as capital contribution, establishment of Hai Phong Securities Company, establishment of Hai Phong Securities Investment Fund Management Company and Hapaco Financial Investment Co., Ltd., which has brought significant profits.

In 2009, in order to meet the scale of development in both breadth and depth, the Company switched to operate under the Group model with the name of HAPACO Group Joint Stock Company (hereinafter referred to as HAPACO Group) consisting of 14 member companies and 3 associated companies. Accordingly, all production and business activities will be responsible for each member unit in the Group, the Group's Board of Directors performs the role of supervising and regulating resources for the development of all members.

In 2011, in order to focus resources, develop the brand, expand production and business and investment activities, HAPACO Group restructured the Group, issued more shares to merge two subsidiaries, HAPACO Hai Au and HAPACO Yen Son, into HAPACO Group.



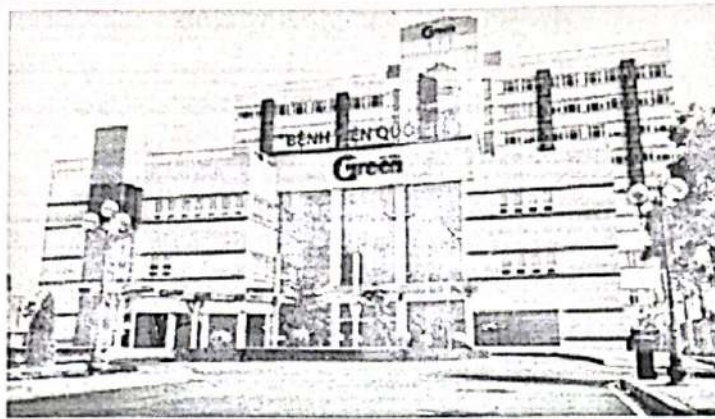
TISSUE PAPER PRODUCTS

In 2012, in order to meet the demand for tissue paper of the market, the Group invested in 02 more toilet paper transmission lines at H.P.P Company that met the necessary conditions for installation and put into production.

In November 2012, the Group acquired the export paper factory of Viet Hung Forestry One Member Co., Ltd., a state-owned enterprise in Yen Bai province to increase the Group's export paper output by 10%.

In October 2013, the Group acquired the paper factory of Luc Yen Forestry Farm, which is now An Lac Paper Enterprise under HAPACO Yen Son Co., Ltd.

On 10/10/2014, the Group put the Green International Hospital project into operation on schedule with a total investment of 447 billion VND to celebrate the 85th anniversary of the establishment of the Vietnam Trade Union.



In 2015, the Group improved the Kraft paper production line of HAPACO H.P.P Co., Ltd., produced new products, quality to replace imported goods, good consumption, initially effectively moved towards stability, development and expansion. During the year, the Group also changed the management mechanism of raw material procurement and production processes at HAPACO Yen Son Co., Ltd. to improve the productivity and operational efficiency of the Company, contributing to the Group's operational efficiency.

In 2016, promoting the progress achieved in 2015, the output of kraft paper of HAPACO H.P.P Co., Ltd. grew by 218% over the same period with high and stable quality. In the field of producing base paper and processing paper for export, HAPACO Yen Son Co., Ltd. maintains product quality and high reputation with foreign customers; Hai Ha Joint Stock Company improved the raw material procurement mechanism and production process, increased paper output and production and business efficiency grew by 138% over the same period. In the field of health and people's health care, Green International Hospital has been appraised by the Department of Health to license 02 additional specialties of General Internal Medicine - Aesthetic Plastic Surgery and signed a health insurance medical examination and treatment contract with the city social insurance, increasing the number of medical visits by 184% and the rate of hospital bed occupancy by 154% compared to in the same period.

2017: Thanks to the possession of special techniques and technologies to produce high-quality kraft paper and have a large domestic market, in 2017 HAPACO Group has invested in equipment, expanded production to increase the capacity of kraft paper to

2,500 tons/month. This step is creating a spike in revenue and net profit for the Group in 2021.

The Group's production of base paper exported to the Taiwan market still maintains and strengthens its market share, initially expanding to the Chinese market.

In terms of long-term strategy, the Group is researching the market in parallel with promoting investment in the project of producing paper from stone pulp, which is a new environmentally friendly technology, anticipating the government's environmental protection policy.

2018: As the year of boom in export paper demand, the Group has maintained stable production and business activities, generated accumulated revenue and profits and brought benefits to shareholders.

2019: Organizing an online economic information system; Human resource management; Control economic activities in the Group in accordance with regulations on corporate governance;

2020: Highly focused on the Group's activities in the new situation, both to prevent and control the Covid-19 epidemic, to ensure the maintenance of production and business services, to ensure the lives of officials, employees and employees; Control economic activities in the Group in accordance with regulations on corporate governance;

2021: The Group divested its capital in Hai Phong Trading and Service Joint Stock Company and at the same time promoted the preparation for investment in 05 projects in the 2021-2026 term and submitted it to the 2021 Annual General Meeting of Shareholders for approval:

- Project to develop a wind power plant with a capacity of 100MW in Gia Lai province.
- Invested in a coffee processing company in Son La province, with a capacity of 15,000 tons/year
- Construction of Vietnam-Han International General Hospital with a capacity of 600 beds in North Song Cam Urban Area, Hai Phong.

- To build a Gia river elderly care center with a capacity of 600-800 beds in Thuy Nguyen district, Hai Phong.

- Construction of social housing on an area of 1.7 hectares at 441A Ton Duc Thang, An Duong, Hai Phong and a 22-storey commercial center, office, apartment building for lease on an area of 1.2 hectares at No. 9 Cau Binh Street, Hong Bang, Hai Phong.

In 2022: The Group carried out procedures for offering shares to the public, increasing charter capital to increase the ownership rate in Green International Hospital Joint Stock Company.

- By December 2022, the Group divested in Green International Hospital Joint Stock Company only retained 49.5% of the capital, this capital was used to invest in projects in the period of 2021-2026 approved by the 2021 General Meeting of Shareholders.

In 2023: The Group has in turn surveyed, hired consultants, promoted investment, prepared legal documents to submit to the People's Committee of Hai Phong City, ministries and relevant departments and branches of Hai Phong city and provinces, applying for investment policies for the following projects:

- HAPACO Paper Mill Construction Investment Project, increasing the capacity from 18,000 tons/year to 68,000 tons/year. (Of which, 50,000 tons/year is Tissue paper. 18,000 tons/year is Kraft paper.

- Green International General Hospital construction project in Hai Duong province: Project scale of 500 beds; Total investment of 1000 billion VND; The basic construction period is 2 years; It is expected to be put into operation by the end of 2026.

2024: In 08/2024, buy back shares of Green International Hospital Joint Stock Company, increasing the ownership rate to 84.81%. Continue to implement investment projects to build HAPACO Paper Mill and the project to build Green International General Hospital in Hai Duong province.

In 2025: In September 2025, The group divested in Green International Hospital Joint Stock Company only retained 49.5% of the capital, to focus resources on the HAPACO Paper Machine Construction Investment Project, with a capacity of 68,000

tons/year. Of which, 18,000 tons/year is Kraft paper (in operation) and 50,000 tons/year is Tissue paper (The project has been granted an adjusted Investment Certificate by the Department of Finance in October 2025, is currently under construction, expected to be completed by the end of 2026).

3. Business lines and geographical areas

- *Main business scope:*

+ Production of pulp and paper of all kinds, products processed from forestry and agricultural products for export;

+ Real estate business, construction of offices and apartments for rent;

+ Trading in products and equipment, machinery, supplies, raw materials and common chemicals;

+ Printing: Printing import and export gold coded paper;

+ Hospital construction and management activities.

+ To expand securities and real estate investment activities.

+ Business in international travel services.

- *Business area:* Domestic and international provinces

4. Information on the governance model, business organization and management apparatus

a. Governance model: HAPACO Group Joint Stock Company implements the governance model of a public company listed on securities in accordance with the provisions of the Law on Enterprises and the Law on Securities, including:

- General Meeting of Shareholders of the company;
- Board of Directors;
- Supervisory Board;
- Board of Directors;
- Managers;

b. Structure of the management apparatus: HAPACO Group Joint Stock Company until 31/12/2025 includes the Board of Directors; 05 departments, specifically as follows:

- Board of Directors;
- General Office;
- Accounting Department;
- Internal Control Department;
- Securities Investment and Trading Division;

Subsidiaries

TT	Company Name	Address
1	Hai Phong Paper Joint Stock Company	No. 441A Ton Duc Thang, An Hai Ward, Hai Phong City.
2	YEN SON HAPACO CO., LTD	Nuoc Mat residential group, Au Lau ward, Lao Cai province
3	NORTHEAST HAPACO CO., LTD	Km 18, National Highway 15A, Mai Ha Commune, Phu Tho Province
4	Hai Ha Joint Stock Company	Nam Quang Industrial Cluster, Vinh Huy Commune, Tuyen Quang Province
5	Hai Phong HAPACO Paper Joint Stock Company	Tien Nong residential group, Hong An ward, Hai Phong city.

5. Development orientation

a. Key Objectives of the Company

General comment: The domestic economy has gradually overcome difficulties due to the covid-19 pandemic, creating a favorable environment for the development of the Group. The market for the company's products has many opportunities for the company to expand production and business. The 2nd generation of leaders of the Group has matured, gradually undertaking the development mission of the Group.

❖ **General objectives:** Taking the goal of stability as the root for the development of the Group; Strengthen corporate governance to achieve sustainable development.

❖ **Specific objectives:**

○ Market and product objectives: To maintain the traditional market of domestic paper production and consumption and export, trade and service business; Actively research and occupy a number of new markets.

○ Efficient use of all the Group's resources.

○ Improve the value of the Group, ensure the interests of shareholders as well as the income of employees in the Group to grow every year.

○ The Group's products are always trusted and trusted by customers more and more.

b. Medium and long-term development strategy

○ Restructuring resources in accordance with each stage of development to achieve the set goals;

○ Development associated with risk management;

○ To study measures to mobilize capital suitable to capital needs for development objectives in each period in order to structure capital sources and use capital effectively;

○ To study step by step to expand the field of production and business, business lines in the form of joint ventures, investment cooperation;

○ Regarding the market: Maintain and promote the effectiveness of traditional markets such as domestic paper and export, commercial business and services of hospitals. Thoroughly implement the viewpoint: Regardless of whether the project is large or small, advantageous or difficult, simple or complicated as long as there are jobs, revenue and profits;

○ About products: Persistently implement HAPACO's strong products, strictly control product contracting to focus on improving productivity and product quality, reducing cost consumption, increasing the value of gray matter content in products.

○ Regarding finance: Strictly comply with the current provisions of the Law on financial management, promote cash flow in a reasonable way, diversify capital

mobilization plans: Guarantees, trusts, mortgages of assets, corporate bonds, etc.; Strictly control production and business costs, investment costs, synchronous coordination in production, export, delivery, collection of goods, and money transfer in order to increase capital turnover, minimize loans from credit institutions to increase profits for the Group.

○ Customer relations: Always respect customer requirements, strengthen firm trust in customers through good implementation of agreements between customers and the Group. Optimize the advantages of brands, management executive qualifications, machinery and equipment factories, highly skilled human resources and existing financial potential in the pitching process. Grasp and handle flexibly, promptly and accurately information related to the offering, ensuring that many orders are obtained for the Group.

○ Regarding human resources: Do a good job of planning human resources for each period and each project; well implement the recruitment and training, arrangement and remuneration for each title, position, each profession and each job; distribute labor results in accordance with the contributions of each member in the process of management, operation and production and business, in order to retain the existing team of good managers and employees and attract many talents to the Group. Strictly implement the contracting of products to production shifts in order to maximize the creativity in production labor of officials and employees, stimulate the spirit of active work and improve the level of production management and operation of all members of the enterprise.

c. The Group's environmental, social and community objectives:

- Striving to maintain Vietnam's leading tradition in export paper production.
- Bring customers the appreciation of friendship through the implementation of business commitments.
- Respect and cooperate with partners with the principle of mutual benefit.
- Take care of and best meet the needs of customers.
- Be honest and keep promises to customers and associates.

- Responsibility, support and openness in relationships with colleagues.
- Take the efficiency of work as a measure in all activities.
- HAPACO is committed to providing products and services with the best quality through ensuring appropriate processes, meeting high standards and applying advanced technology.
- HAPACO always listens to customers' opinions, strengthens the capacity of the management and employees, and strengthens strategic relationships with customers to bring sustainable development to the Group, shareholders and employees throughout the Group.

6. Risks:

a. Legal Risks:

As an enterprise operating in the form of shares, becoming a public company and listing on the Centralized Stock Market, all activities of the Group are regulated by the Law on Enterprises, the Law on Securities and the Securities Market, the Law on Investment, the Law on Land and regulations related to land and environment. ... From time to time, changes in state policies related to the paper industry in general as well as the implementation and guidance of changes in regimes and policies of the authorities are not timely, all affect the efficiency of the Group's production and business activities.

b. Industry-specific risks:

○ Raw material risk:

With the Group's main production activities, it is currently paper production. The Group's raw materials for paper production are supplied from companies and factories in the Northern provinces, prices and output may change due to objective and subjective conditions. Over the past time, the Group has constantly developed the raw material area to ensure the stability of the input factor of the enterprise through joint ventures and associations in the development of pulp and finished paper factories in the provinces of Yen Bai, Hoa Binh, Ha Giang, etc. In addition, the Group's tissue and kraft paper production sector is also subject to the risk of the supply of imported marginal paper.

○ Regulatory risks:

Over the years, the Group's activities have focused on the production and sales of paper products. However, the Group is aiming to shift strongly to services, trade, and finance. Therefore, the scale of the Group's operations will change and grow fundamentally, which puts the requirements on the management level of the Group's leadership to promptly respond to the Group's direction, which is one of the challenges of the Group's leadership.

c. Market risks:

Our country joined the international trade organization and signed the EVFTA and CPTTP agreements, creating many opportunities as well as many challenges that require the domestic paper industry to improve its competitiveness and develop in accordance with international standards and practices.

The opening of the market will create fierce competitive pressure for all businesses currently operating in the field of paper production. Foreign-invested enterprises with strong financial potential and scientific management methods will be real competitors for domestic enterprises.

d. Other risks:

Force majeure risks such as earthquakes, natural disasters, storms, floods, fires, wars, epidemics, etc. all more or less affect the Group's production and business activities.

II. Activity situation in the year:

1. Production and business activities:

STT	CRITERIA	DVT	IMPLEMENTATION YEAR 2024	IMPLEMENTATION YEAR 2025	COMPARE % YEAR 2025 / YEAR 2024
1.1	Total Production Output	Tons	35.505	41.094	116

	Base Paper	Tons	20.150	18.492	92
	In which exports	Container	815	686	84
	Kraft Paper	Tons	13.796	21.612	157
	Tissue Paper	Tons	1.556	990	64
1.2	Total Revenue	Million VND	609.827	591.349	97
	In which, export revenue	USD	8.610.051	7.663.873	89
1.3	Total profit before tax	Million VND	105.065	(117.422)	
1.4	Remittance to the State budget	Million VND	20.828	25.303	121

2025 is a difficult year for the Group's members due to fluctuations in the export paper market to Taiwan and China, scarcity of raw materials, weather risks, but with a correct and clear business orientation, the Group has proactively overcome obstacles, creating growth in production and business activities, ensuring enough jobs as well as income for employees.

2. Organization and personnel:

a. List of Executive Board:

Members of the Board of Directors

Board of Directors

Mr. Vu Duong Hien

Chairman of the Board of Directors

- Year of birth: 14/9/1942

- Place of birth: Hai Phong

Mr. Vu Xuan Thuy

Vice Chairman of the Board of Directors

- Year of birth: 15/12/1966

- Place of birth: Hai Phong

Mr. Vu Xuan Thinh

Member of the Board of Directors

- Year of birth: 20/6/1974

- | | | |
|---|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Nationality: Vietnam - Qualifications: Doctor of Economics - Position at the Company: Chairman of the Board of Directors - Position at other organizations: No - SLCP owns: 24,833,744 shares, accounting for 22.35% of the market | <ul style="list-style-type: none"> - Nationality: Vietnamese - Qualifications: Machine Manufacturing Engineer - Position at the Company: Vice Chairman of the Board of Directors, Deputy General Director in charge - Working position at other organizations: None - SLCP owns: 4,910,680 shares, accounting for 4.42% of the capital | <ul style="list-style-type: none"> - Place of birth: Hai Phong - Nationality: Vietnamese - Qualifications: Bachelor of Laws - Position at the Company: Member of the Board of Directors - Deputy General Director - Working position at other organizations: None - SLCP owns: 4,779,094 shares, accounting for 4.30% of the capital |
|---|--|--|

Mr. Vu Xuan Cuong

Member of the Board of Directors

- **Year of birth:** 12/4/1971
- **Place of birth:** Hai Phong
- **Nationality:** Vietnam
- **Qualifications:** MSc. Business Administration
- **Position at the Company:** Member of the Board of Directors - Deputy General Director
- **Position at other organizations:** No
- **SLCP owns:** 4,144,511 shares, accounting for 3.73% of the market

Mr. Nguyen Duc Hau

Member of the Board of Directors

- **Year of birth:** 21/08/1971
- **Place of birth:** Hai Phong
- **Nationality:** Vietnamese
- **Qualifications:** Bachelor of Economics - Technical Engineering
- **Position at the Company:** Member of the Board of Directors - Deputy General Director
- **Working position at other organizations:** None
- **SLCP owns:** 149,656 shares, accounting for 0.13% of the capital.

Mr. Doan Duc Luyen

Member of the Board of Directors

- **Year of birth:** 20/11/1948
- **Place of birth:** Hai Phong
- **Nationality:** Vietnam
- **Qualifications:** Doctor of Science
- **Position at the Company:** Member of the Board of Directors
- **Position at other organizations:** No
- **SLCP owns:** 193,500 shares, accounting for 0.17% of the market

Ms. Le Thi Mai Anh

Member of the Board of Directors

- **Year of birth:** 15/12/1982
- **Place of birth:** Hai Phong
- **Nationality:** Vietnam
- **Qualifications:** MSc. Commercial Economics
- **Position at the Company:** Member of the Board of Directors
- **Position at other organizations:** No
- **SLCP owns:** 0 shares accounting for 0% of the capital

Supervisory Board**Ms. Nguyen Thi Thanh Thao**

Member of the Supervisory Board
--

- **Year of birth:** 02/11/2001
- **Place of birth:** Hai Phong
- **Nationality:** Vietnam
- **Qualifications:** Bachelor of Accounting
- **Position at the Company:** Member of the Supervisory Board
- **Position at other organizations:** No

Ms. Khoa Thi Thanh Huyen

Head of Supervisory Board

- **Year of birth:** 21/04/1983
- **Place of birth:** Hai Phong
- **Nationality:** Vietnam
- **Qualifications:** Bachelor of Economics
- **Position at the Company:** Member of the Supervisory Board

Ms. Nguyen Thi My Trang

Member of the Supervisory Board
--

- **Year of birth:** 14/08/1979
- **Place of birth:** Hanoi
- **Nationality:** Vietnamese
- **Qualifications:** Bachelor of Laws
- **Position at the Company:** Member of the Supervisory Board
- **Working position at other organizations:** None

- SLCP owns: 0 shares accounting for 0% of the capital
- Position at other organizations: No
- SLCP owns: 0 shares accounting for 0% of the capital
- SLCP owns: 328 shares, accounting for 0.0003% of the capital.

b. Changes in the executive board: None.

c. Summary of policies and changes in policies for employees:

○The average income of employees in 2025 will reach 7,513,000 VND/person/month.

○The average total number of employees in 2025 of the Group is 878 people.

○The Group has applied the wage regulation to implement the policy of paying salaries to employees based on the contribution of employees to the Group, encouraging employees to improve labor productivity to bring higher and higher incomes. The payment of salaries to employees on time each month.

○Policies to supplement salaries on the occasion of holidays, Tet, production labor emulation bonuses, shift pay for employees are fully implemented by the Group to encourage employees to work with peace of mind.

○The regimes and policies on Social Insurance, Health Insurance, and Unemployment Insurance are implemented by the Group in accordance with the provisions of law. Safety and labor protection equipment as well as training and guidance on occupational safety are fully met by the Group for employees.

3. Financial situation:

a. Financial Situation:

Unit: Million VND

Criteria	Year 2024	Year 2025
Total Asset Value	1.673.886	1.252.573
Net Revenue	419.480	560.515

Profit from business activities	106.508	-127.664
Other Profits	(1.442)	10.241
Profit before tax	105.065	-117.422
Profit after tax	101.815	-109.776

(*) Dividend Yield:

○ The Group has implemented the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders in 2025 that the undistributed after-tax profit in 2024 will be retained for reinvestment while improving the financial capacity of the Group's member companies, limiting liquidity risks for businesses in 2025 and increasing benefits for shareholders.

a. Major financial indicators:

Criteria	Year 2024	Year 2025
1. Solvency criteria		
+ Short-term payment ratio:		
Labor Assets/Current Liabilities	2,99	12,59
+ Quick payment coefficient:		
(Labor Assets - Inventory)/Short-term debt	2,36	12,02
2. Indicators on capital structure		
+ Debt/Total Assets Ratio	0,14	0,05
+ Debt/Equity ratio	0,15	0,05
3. Indicators of operational capacity		
+ Inventory turnover:		
Average cost of goods sold/Inventory	4,4	15,7
+ Net revenue/Total assets	0,25	0,45
4. Profitability indicators		
+ Profit after tax/Net revenue ratio	24,27%	-19,58%
+ Profit after tax/Equity ratio	7,03%	-9,1%

+ Profit after tax/Total assets ratio	6,08%	-8,8%
+ Profit ratio from business contracts/Net revenue	25,39%	-22,8%

4. Shareholder structure, change of owner's investment capital:

a. Shares as of 04/3/2025:

Total number of listed shares:	111,097,772 Shares
Total number of shares outstanding:	110,942,302 Shares
Common stock:	111,097,772 Shares
Preferred stock, other:	None
Freely transferable shares:	111,096,046 Shares
Shares restricted from transfer:	9,487 Shares
Par value of shares:	10,000 VND/share

b. Shareholder structure:

STT	Criteria	Holding Amount (CP)	Holding Rate (%) (CP)	Number of Shareholders
1	Domestic Shareholders	174.375	0,15	34
	- Organization	108.404.184	97,58	7.647
	- Personal			
2	Foreign Shareholders	1.102.763	0,99	19
	- Organization	1.260.980	1,14	404
	- Personal			
3	Treasury Shares	155.470	0,14	1
Total		111.097.772	100%	8.105

Major Shareholder Details:

TT	Shareholder Name	Address	Number of shares owned	Ownership Ratio (%)

1	Dr. Vu Duong Hien	1/274 Lach Tray Street, Gia Vien, Hai Phong	24.833.744	22,35%
---	--------------------------	---	------------	--------

b. Changes in the owner's investment capital:

Financial Targets	Year 2024	Year 2025
Owner's investment capital	1,110,977,720,000 VND	1,110,977,720,000 VND

c. Trading of treasury shares: No trading.

d. Other securities: None.

5. Environmental and social impact report of the company

5.1. Management of raw materials:

a) The total amount of raw materials used for the production and packaging of the organization's main products and services in the year:

Production of base paper for export : 20,150 tons of raw materials

Kraft paper production : 13,796 tons of raw materials

Tissue Paper Production : 1,556 tons of raw materials

Total : 35,502 tons of raw materials

b) A report on the percentage of recycled raw materials used for the production of the organization's main products and services:

- Amount of raw materials recycled for production: 19,106 tons of raw materials = 27.5%

5.2. Energy consumption:

a) Direct and indirect energy consumption:

- Energy consumption for export base paper production: 3.6m³ of firewood + 360 kwh of electricity/ton of products

- Kraft paper production energy consumption: 250 kg of coal + 490 kwh of electricity/ton of product

- Energy consumption for tissue paper production: 800 kg of coal + 900 kWh of electricity/ton of product.

b) Energy savings through energy efficiency initiatives: 10% cost savings in electrical energy through reasonable allocation of running time to avoid peak hours.

c) Reports on energy-saving initiatives (provision of energy-saving products and services or use of renewable energy); report the results of these initiatives: No.

5.3. Water consumption: (water consumption of business activities in the year):

a) Water supply and water volume: river water with a water volume of 7m³/ton of product.

b) Percentage and total amount of recycled and reused water: 100% of the water reused through the reservoir.

5.4. Compliance with the law on environmental protection:

a) The number of times sanctioned for violations due to non-compliance with environmental laws and regulations: No.

b) Total amount of money due to sanctioned violations due to non-compliance with environmental laws and regulations: No.

5.5. Policies related to employees:

a) Number of employees, average salary for employees: The average number of employees in 2025 is 785 people with an average salary: 7,513,000 VND/person/month.

b) Labor policies to ensure the health, safety and welfare of employees: employees in the Group are entitled to pay full social insurance, health insurance and unemployment insurance; receive annual health check-ups at Green International Hospital; are fully entitled to the regime of Holidays, Tet, Holidays and annual leave in accordance with the provisions of the Labor Law.

c) Labor training activities:

2025 is the year that HAPACO Group has made a serious investment in the field of training and staff development.

5.6. Reporting related to responsibility to the local community.

Community investment and other community development activities, including financial assistance to serve the community:

In addition to concentrating resources to organize stable production and business activities, contribute budget obligations to the state correctly, fully and in a timely manner; take care of the stable life of employees, grow at a good level compared to the level of local skills, social and charitable activities are regularly paid attention to and contributed by the Group: such as contributions to district funds, including the fund for the poor, the fund for the victims of Agent Orange, the study promotion fund, the fund for building a learning society, the fund for caring for promoting the role of the elderly, etc the Gratitude Fund, the Child Care and Protection Fund, the Trade Union Socialization Fund, the Flood and Storm Prevention and Control Fund of the district, supporting a number of local villages and communes to build new rural works; supporting the movements of cultural and sports activities of local organizations and mass associations, especially the giving of gifts to families of war invalids and martyrs and people with meritorious services in communes and wards on the occasion of the anniversary of the Day of War Invalids and Martyrs on July 27, joining hands with local departments to give Tet gifts to poor households of the commune, The ward on the occasion of the Lunar New Year helps people have a warmer Tet on the occasion of spring. In 2025, the Group will support the Study Promotion Fund of VND 480,000,000, flood support of VND 500,000,000,

5.7. Reports related to green capital market activities under the guidance of the SSC: No

III. Report and evaluation of the Board of Directors:

1. Evaluation of production and business results:

STT	CRITERIA	DVT	IMPLEMENTATION YEAR 2024	IMPLEMENTATION YEAR 2025	% IN 2025/ YEAR 2024
1.1	Total Production Output	Tons	35.505	41.094	116
	Base Paper	Tons	20.150	18.492	92

	In which exports	Container	815	686	84
	Kraft Paper	Tons	13.796	21.612	157
	Tissue Paper	Tons	1.556	990	64
1.2	Total Revenue	Million VND	609.827	591.349	97
	In which, export revenue	USD	8.610.051	7.663.873	89
1.3	Total profit before tax	Million VND	105.065	(117.422)	
1.4	Remittance to the State budget	Million VND	20.828	25.303	121

2025 is a difficult year for the Group's members due to fluctuations in the paper market exported to Taiwan and China, scarcity of raw materials, and a sudden increase in demand, but with a correct and clear business orientation, the Group has proactively overcome obstacles to create growth in production and business activities. ensuring enough jobs as well as income for employees and paying dividends to investors as planned as well as well fulfilling obligations to the State Budget.

2. Financial situation:

a. Asset Situation:

Analysis of asset situation, fluctuations in asset situation (analysis and evaluation of the efficiency of use of assets, bad receivables, bad assets affecting business results).

Unit: million VND

Criteria	Year-end issue	Early Year Issue
A – SHORT-TERM ASSETS	722.432	390.489
1 – Cash and cash equivalents	35.882	17.297
2 - Short-term financial investments	473.606	30.600
3 - Short-term receivables	168.582	245.926

4 - Inventory	32.430	81.611
5 - Other short-term assets	11.930	15.053
B - LONG-TERM ASSETS	530.141	1.283.396
1- Long-term receivables	0	269.048
2 - Fixed assets	27.405	383.613
3- Long-term unfinished assets	2.053	1.391
4 - Long-term financial investments	495.078	55.849
5 - Other long-term assets	5.603	573.493
TOTAL ASSETS	1.252.573	1.673.886

b. Liabilities and capital sources:

Criteria	Year-end issue	Early Year Issue
A - LIABILITIES	57.398	226.453
1 - Short-term debt	57.398	130.773
2 - Long-term debt	0	95.679
B - EQUITY	1.195.174	1.447.433
1 - Equity	1.195.174	1.447.433
TOTAL CAPITAL	1.252.573	1.673.886

○ The structure of liabilities and equity sources compared to the previous year specifically: last year, the ratio of liabilities/equity in 2024 was 0.15 times; this year, the ratio of liabilities/equity in 2025 is 0.05 times. This coefficient shows the good direction of the business. However, the debt ratio is too low also shows the caution of the management board.

○ Loans and short-term debts at commercial banks of VND 17.5 billion account for 30.44% of total liabilities, with revenue from production and business activities in 2025 reaching VND 560,515 billion, this is also a good financial target.

○ In 2025, the Group will not be affected by the exchange rate difference on the Group's production and business results.

c. Improvements in organizational structure, policies and management:

○ Thoroughly implement the profit/revenue contracting mechanism for member units.

○ The Group continues to improve its organizational structure such as: Training, recruiting, creating enough human resources to appoint department management positions from production shifts to professional departments at the Group's office.

○ Continue to maintain, supplement, complete, update and upgrade the ISO system to serve well for production management and administration.

d. Future development plan: The Group proposes specific solutions to implement the main objectives as well as the implementation of medium and long-term development strategies, namely:

○ Implement development investment programs with announced strategic projects.

○ Assign monthly and quarterly plans to member units associated with revenue, output and profit targets, in which profit is the focus on innovating management methods.

○ Complete supplementation of regulations; salaries and bonuses associated with the production and business results of each unit and individuals, heads of units, managers or officials in charge of each project, with bonuses and penalties for responsibility on the basis of presumption of costs, revenue, profits and progress of the project.

○ Recruit enough qualified high-level human resources in the management of production, business, trade and service activities, etc. organize the implementation of quality projects: keep up with the schedule, avoid all negativity and waste.

○ Practice thrift, continue to minimize input costs to increase the competitiveness of goods, products and services.

○ Strengthen internal inspection and control, closely supervise and promptly handle operations arising in production, business, trade, finance and investment activities to optimize the efficiency of capital use.

○ Based on the results achieved in the past years, with the Group's existing strength combined with the careful consideration and evaluation of the upcoming favorable factors and difficulties. The Group has developed a plan for a number of key targets in 2026 as follows:

STT	CRITERIA	DVT	2026 PLAN
3.1	Total Product Output	Tons	41.920
	Base Paper	Tons	20.520
	In which exports	Container	792
	Kraft Paper	Tons	21.400
	Tissue Paper	Tons	Installation of a new line of 50,000 tons/year
3.2	Total Revenue	Million VND	611.000
3.3	Total profit before tax	Million VND	47.800
3.4	Remittance to the state budget	Million VND	Submit correctly, pay enough

e. Explanation of the Board of Directors to the audit opinion: None.

IV. Evaluation of the Board of Directors on the Group's activities:

1. Evaluation of the Board of Directors on the Group's operations: The Group has built a production management apparatus from the Board of Directors to the production shifts, coordinating and organizing activities in a synchronous, dynamic, rhythmic, flexible and effective manner. Focus on solving all problems such as human resources, supplies, machinery and equipment, raw materials, and financial resources. Absolutely do not let customers and partners petition and complain. On a monthly basis, the Board of Directors coordinates with the Board of Directors to organize direct briefings with heads and deputy heads of the Group's departments, directors of member units to assess the production and business situation in the month and quarter,

shortcomings and solutions. On that basis, set out goals, tasks and solutions for the next period.

2. Evaluation of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors of the Group: The Board of Directors strictly performs the function of management and administration in all production and business activities of the Group, strictly implements the resolutions of the General Meeting of Shareholders as well as of the Board of Directors. In 2025, well implement the targets compared to the same period, well comply with the regulations on financial management, human resources, machinery and equipment, raw materials as well as other provisions of the law. Ensuring jobs and income for employees throughout the Group as well as ensuring dividends for shareholders and performing well with the State Budget.

3. Plans and orientations of the Board of Directors: Persistently implement the Group's strategic objectives approved by the Annual General Meeting of Shareholders. Strictly and fully comply with current legal provisions, strictly perform the functions, tasks and powers of the Board of Directors according to the Group's charter as well as strictly implement the Resolutions of the General Meeting of Shareholders.

V. Corporate Governance:

1. The Board of Directors:

a. Members and structure of the Board of Directors: The Group has 07 members of the Board of Directors, of which:

Members of the Board of Directors cum Executive include 04 members: **Mr. Vu Xuan Thuy, Mr. Vu Xuan Cuong, Mr. Vu Xuan Thinh, Mr. Nguyen Duc Hau.**

Non-executive management members include 03 members: **Mr. Vu Duong Hien; Mr. Doan Duc Luyen ; Ms. Le Thi Mai Anh .**

b. Activities of the Board of Directors: The Board of Directors regularly maintains the supervision of the activities of the Board of Directors and the Group's management departments to ensure that all activities of the Group are safe, comply with the law, and implement in accordance with the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors. In addition, the Board of Directors also focuses

on risk management, simultaneously implementing the standardization of processes and operating regulations of the General Director in production and business activities and other areas of operation of the Group. Try to detect and overcome limitations, create momentum for sustainable development, in order to ensure the harmony of interests between collectives, employees, investors as well as partners and customers.

In 2025, the Board of Directors of the Group has well performed the role of comprehensive management and supervision of all aspects of the Group's production and business activities. The Board of Directors also provides the right orientations, appropriate and timely solutions to direct production and business activities, while ensuring transparency and creating favorable conditions for shareholders, employees and management agencies to perform well the supervisory function. inspection and control, specifically:

+ Complete, submit and disclose information on time the audited 2024 financial statements, 2024 annual reports, first quarter 2025 financial statements, reviewed financial statements for the first 6 months of 2025, and third quarter of 2025 financial statements.

+ Closely directed the preparation and successful organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders on March 31, 2025.

+ The Board of Directors and the Board of Directors of the Group have closely coordinated in managing and administering the Group's activities in accordance with the provisions of law, the State's regimes and policies, strictly complying with the company's charter, internal regulations and regulations and closely following the content of the resolution of the General Meeting of Shareholders.

+ Urging the implementation of the production and business plan in 2025.

In 2025, the Board of Directors of the Group has conducted 8 regular and case-by-case meetings (7 resolutions and decisions have been issued) to set out the Group's development orientation, direct the implementation of production and business plans, investment and other aspects of the Group's activities and management; implement the

contents of the Resolution of the General Meeting of Shareholders. The implementation of the Group's investment projects is carried out in accordance with current regulations on investment, bidding and capital construction.

Resolutions and decisions of the Group's Board of Directors in 2025 are as follows:

Anonymous	Number of Resolutions/Decisions	Date	Contents	Pass Rate
1	31/2025/NQ-HDQT	10/02/2025	Regarding the last date of registration to exercise the right to attend the Annual General Meeting of Shareholders in 2025	100%
2	43/QD-HAP	17/3/2025	Regarding the dismissal of Ms. Cao Thi Thuy Lan from the position of Chief Accountant	100%
3	44/2025/QD-HAP	17/3/2025	Appointment of Mr. Hoang Phu Son as Chief Accountant	100%
4	70/QD-HAP	17/3/2025	Regarding the dismissal of Mr. Hoang Phu Son from the position of Chief Accountant	100%
5	71/QD-HAP	03/4/2025	Appointment of Mr. Pham Duc Phien Chief Accountant	100%
6	93/2025/QD-HAP	15/05/2025	Regarding the selection of the auditor for financial statements in 2025	100%
7	118/2025/NQ-HDQT	23/9/2025	Regarding the divestment of capital in Green	100%

			International Hospital Joint Stock Company	
--	--	--	--	--

Activities of members of the Board of Directors who do not participate in the administration: It has been agreed and combined with the executive members to perform well the functions and tasks of the Board of Directors in accordance with the law and the Group's charter in all activities in order to give the development orientation of the Group. directing the implementation of production and business plans, investment and other aspects of operation and management of the Group.

d. Activities of subcommittees in the Board of Directors: None

e. List of members of the Board of Directors with certificates of training in corporate governance: Mr. Vu Duong Hien – Chairman of the Board of Directors

2. The Control Board:

a. Members and structure of the Supervisory Board: The Group's Supervisory Board consists of 03 members, including 01 Head of the Supervisory Board and 02 members of the Supervisory Board according to the following list:

TT	Full Name	Title	Number of shares	Ownership Ratio
1	Khoa Thi Thanh Huyen	Head of Department	0	0%
2	Nguyen Thi My Trang	Members	328	0,0003%
3	Nguyen Thi Thanh Thao	Members	0	0%

b. Activities of the Supervisory Board: In 2025, the Supervisory Board will organize 03 meetings with the following contents: Examining and evaluating the production and business activities of the Group; appraisal of the 6-month financial statements and annual financial statements of the Group; comments and evaluation of the management and administration of the Board of Directors and the Board of General Directors. Summarizing the comments of the Supervisory Board in 2025, the Group has

strictly complied with the documents, resolutions, decisions and regulations issued by the Board of Directors of the Group; during the year, the Board of Directors has fully conducted periodic and case-by-case meetings to direct the Group's operations, fully perform its functions and tasks in operating the business in accordance with the law, the Group's Charter and issued resolutions. Direct the implementation of the production and business plan in 2025 effectively. Direct the investment and construction of the Group's projects in accordance with regulations. Direct the disclosure of information in accordance with the Securities Law and current regulations fully and promptly. In 2025, the Supervisory Board will not receive any opinions from shareholders related to the governance and operation of the Group by the Board of Directors and the Group's Executive Board.

c/ Coordination activities between the Control Board and the Board of Directors and the Board of Directors:

The Supervisory Board has closely coordinated with the Board of Directors and the Board of Directors in the spirit of constructiveness and cooperation, demonstrating that the meetings of the Board of Directors are often extended with the participation of the Supervisory Board. The resolutions of the Board of Directors are forwarded to the Supervisory Board for the Supervisory Board to monitor the implementation of the resolutions of the Board of Directors and the administration of the Board of Directors.

Regularly coordinate with the Board of Directors and the Board of Directors when implementing the resolutions of the Board of Directors to departments, units under the Group, shareholders inside and outside the Group on production and business activities, dividend distribution, general meeting of shareholders, etc. etc. In order to successfully implement the resolutions set out by the Board of Directors.

Regularly communicate with the Board of Directors and the Board of Directors in complying with current financial remuneration policies as well as compliance with the Group's charter and operating regulations.

3. Transactions, remuneration and benefits of the Board of Directors, the Board of Directors and the Control Board:

a. Salary, bonuses, remuneration, benefits:

In 2025, members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board have deducted remuneration in 2025 according to the resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

b. Trading of shares of internal shareholders and related persons: None

c. Transactions between the company and related persons of the company; or between the company and major shareholders, internal persons, related persons of internal persons:

STT	Name of organization/individual	Relationship with the company	NSH Certificate number, date of issue, place of issuance of NSH	Head Office Address/ Contact Address	When to transaction with the company	Number of Resolutions and Decisions of the General Meeting of Shareholders/Board of Directors approved (if the date of promulgation is clearly stated)	Contents, quantity, total value of transactions	Notes
1	VIDA Hai Phong Co., Ltd.	Related Company CT. Board of Directors	Business Registration No. 0201755434 issued on 15/12/2016 in Hai Phong	No. 114 Le Duan Street, Kien An Ward, Hai Phong City	From 01 to 12/2025	Decree No. 63/2025/NQ-HĐCĐ dated 31/03/2025	The group transferred the first number 894,759,629 VND	
2	Green International Hospital Joint Stock Company Green	Related Company CT. Board of Directors	Business Registration No. 0201450471, issued on 17/04/2014 in Hai Phong	738 Nguyen Van Linh, An Bien Ward, Hai Phong City	From 01 to 12/2025	Decree No. 63/2025/NQ-HĐCĐ dated 31/03/2025	BV Green transferred money to the Group 7,649,304,926 VND The group transferred the first number 3 billion VND	
3	YEN SON HAPACO CO., LTD	Subsidiaries	Business Registration No. 5200189376, issued on 06/10/1994 at Yen Bai Investment Authority	Nuoc Mat residential group, Au Lau ward, Lao Cai province	From 01 to 12/2025	Decree No. 63/2025/NQ-HĐCĐ dated 31/03/2025	Transfer the amount of 16 billion VND to the Group	

4	NORTHEAST HAPACO CO., LTD	Subsidiaries	Business Registration No. 5400275463, issued on 03/07/2008 at Hoa Binh DPI	Km 18, National Highway 15A, Mai Ha Commune, Phu Tho Province	From 01 to 12/2025	Decree No. 63/2025/NQ-HDCĐ dated 31/03/2025	Transfer the amount of VND 1,448,175,343 to the Group
5	Hai Phong Paper Joint Stock Company	Subsidiaries	Business Registration No. 0200462650 issued on 07/05/2002 at Hai Phong Department of Planning and Investment	No. 441A Ton Duc Thang Street, An Hai Ward, Hai Phong City	From 01 to 12/2025	Decree No. 63/2025/NQ-HDCĐ dated 31/03/2025	Transfer the amount of VND 480,000,000 to the Group
6	Hai Ha Joint Stock Company	Subsidiaries	Business Registration No. 5100181359, issued on 18/10/2005 at Ha Giang DPI	Nam Quang Industrial Cluster, Vinh Huy Commune, Tuyen Quang Province	From 01 to 12/2025	Decree No. 63/2025/NQ-HDCĐ dated 31/03/2025	Transfer the amount of VND 480,000,000 to the Group
7	Hai Phong HAPACO Paper Joint Stock Company	Subsidiaries	Business Registration No. 0200822159, issued on 19/06/2008 in Hai Phong	Tien Nong Residential Group, Hong An Ward, Hai Phong City	From 01 to 12/2025	Decree No. 63/2025/NQ-HDCĐ dated 31/03/2025	Transfer the amount of 21 billion VND to the Group The group transferred the first number 25,935,980,000 VND

d. Implementation of regulations on corporate governance: The Group always complies with regulations on corporate governance in accordance with the State's regulations.

VII. Financial Statements

The audited financial statements for 2025 include: Report of the Board of Directors; Audit report; Balance sheet; Report on production and business results; Cash

flow statements; Explanation of financial statements in accordance with the law on accounting and auditing.

1. Auditor's opinion: The financial statements have honestly and reasonably reflected the material aspects of the financial situation of HAPACO Group Joint Stock Company as of 31/12/2025 as well as the results of production and business activities and the situation of cash flows for the financial year ending on the same day. in accordance with accounting standards, accounting regimes for Vietnamese enterprises and legal regulations related to the preparation and presentation of financial statements.

2. Audited financial statements (*This information has been published on the website of HAPACO Group Joint Stock Company: www.hapaco.vn Shareholder Relations section on 30/03/2026*).

Hai Phong, April 18, 2026

Place of Origin:

- The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange;
- Board of Directors;
- Supervisory Board;
- Save the VP.



CHỦ TỊCH HĐQT
TS. Vũ Dương Hiền